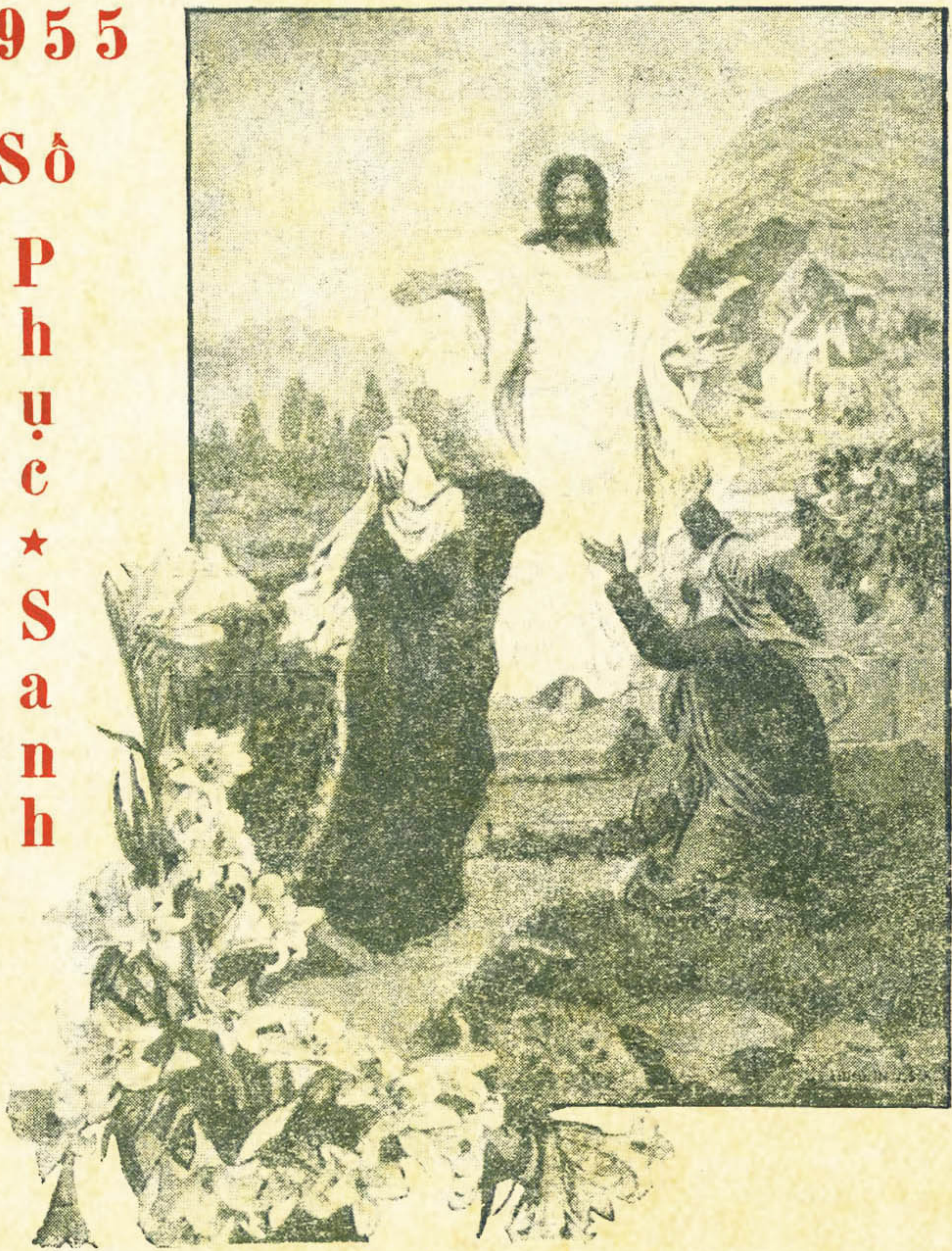


Thánh Kinh Báo

1955

Số

P
h
u
c
★
S
a
n
h



« Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại,
Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ » (1 Cô 15 : 20).

THÁNH - KINH BẢO

Cơ quan của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam

TÒA-SOẠN : Tạm tại TRƯỜNG KINH-THÁNH, Đà-nẵng

Thơ-từ và tiền-bạc gởi cho MỤC-SƯ ÔNG-VĂN-HUYỀN

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH, Đà-nẵng (Tourane)



MỤC-LỤC

Xã-thuyết :	Trang
— T.K.B.	1
Tiếng kèn đặc-thắng	
— PAUL E. CARLSON, TOURANE.	3
Tin-tức Hội-thánh	7
Tiếng gọi rừng xanh : Một Hội-thánh sống và...	
— M. S. TRUYỀN-GIÁO PHẠM-XUÂN-TÍN	13
Chứng thực quyền Chúa	
— M.S. NGUYỄN-V-Phú và T.K. NGUYỄN-V-Dương. .	15
Làm chứng về Chúa	
— TRƯỞNG BAN CHỨNG-ĐẠO, NGUYỄN-KIM-THINH .	18
Tin-tức Cô-nhi-viện	
— MỤC-SƯ TRẦN-TRỌNG-THỰC	20
Mấy vần thơ : Mừng Chúa Jêsus phục-sanh	
— LẠC-SINH VÀ CHÁNH-TÂM	22
Câu chuyện quyền Kinh-thánh tiếng Tây-tạng	
— THIÊN-DÂN DỊCH	23
Hàng ghế trẻ em : Cái mộ trống	
— THANH-ĐẠO.	25
Gọi lòng bạn trẻ : Hãy vùng dậy	
— MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG	28
Phụ-nữ diễm-dàn : Các bà gặp Đấng phục-sanh	
— HUYỀN-THANH	31
Giải-nghĩa thơ Cô-lô-se	
— MỤC-SƯ QUỐC-FOC-WO BIÊN-TRÚ	34
Trở lại cùng Chúa trên giường chết	37
Tòa giảng Tin-lành : Cứu-Chúa phục-sanh	
— PHẠM-XUÂN-HIỂN	38

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ XX

THÁNG TƯ 1955

SỐ 222
TỤC-BẢN SỐ 53

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút :

Mục-sư: ÔNG-VĂN-HUYÊN

Hội-Thánh Tin-Lành — Đà-Nẵng

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 50 đồng

Nửa năm — 27 đồng

Mỗi số — 5 đồng

MỘT RẠNG ĐÔNG, MUÔN TƯƠI MỚI

(Giăng 21:)

Đêm kia, cách đây 19 thế-kỷ, khắp bầu trời Do-thái, trên đất Palestine tuy đã chìm-lìm trong bóng tối dày đặc, song kẻ có đôi linh-nhãn ắt thấy khắp xứ đều lô-nhô như sóng cồn chẳng chút an-tĩnh. Từ vùng quê xa hẻo-lánh đến khắp kẻ chợ phồn-hoa, và tận trong thâm-cung kín cổng cao tường đều như có tiếng thăm-thì rồi xôn-xao nữa, kẻ nọ hỏi người kia đây về như tin như ngờ có, như mừng như sợ có, như buồn-bã lẫn lo-âu có. Nơi thì từ giữa đám người đầy nét mặt kinh-dị buông ra những lời run-run: «Jê-sus sống lại thật à! Jê-sus quả đã sống lại sao?» Chỗ thì lao-nhao giữa đám người đầy vẻ mặt bơ-phờ vang ra rằng: «Người ta đồn rằng Jê-sus đã sống lại! Phải, nghe đồn như vậy». Chỗ khác lại nghe từ trong đám người bối-rối buồn-bã vọng ra những tiếng tức-tủi rằng: «Không biết họ đã đời xác Ngài đem đi đâu rồi!» Nơi khác lại có tiếng thì-thăm lộ vẻ mừng mà chưa mừng trọn rằng: «Chúa ta đã sống lại rồi! chúng tôi đã gặp Ngài rồi». Đến các nơi dinh-thự lộng-lẫy oai-hùng cũng không sao khiến cho mấy chánh-khách ngủ yên, vắng lợt ra những tiếng đầy bức-tức rằng: «Không biết mưu-mô của các thầy tế-lễ và các trưởng-lão đã dứt lốt và dạn-dò bọn linh canh kia có

thành-tựu nổi không? Nếu không thì cái tin Jê-sus Na-xa-rét đã sống lại vang dậy ra càng khỗ-nhục cho chúng ta biết bao!» Cái đêm âm-u hỗn-độn không che giấu được bao nông-nổi kia chỉ kéo dài đến rạng đông, phải, chỉ đến rạng đông là chấm dứt. Thật chỉ có cái rạng đông lịch-sử là cái rạng đông Chúa Jê-sus đứng trên bờ hồ Ti-bê-ria sau mấy ngày Ngài phục-sanh là đánh tan được cái cảnh đêm tối kinh-hoàng lẫn ai lạc nói trên. *Thật một rạng đông muôn tươi mới.*

Một lời hỏi yêu-đương, một tiếng phán êm-dịu, đã biến cái cảnh thâu đêm mịt-nhọc, thất-vọng ê-chề trở nên cái cảnh bình-minh tươi-vui, hữu-vọng đầy-đủ. Cái cảnh vất-vả từng đôi phút chốc đã biến thành cái cảnh ung-dung ấm no, cái cảnh ngạc-e-dè đổi ra cái cảnh ăn-cần vồn-vã. Rồi ánh rạng đông càng tua-tủa phóng quang, biến mặt nước hồ lờ-lờ xanh biếc trở nên một bề rắn vàng đua lội lẫn-tăn vô cùng ngoạn-mục. Ánh rạng đông ấy đã đem lại một cảnh vô cùng hạnh-phúc bất-biến và vĩnh-viễn.

Kìa, Phi-e-rơ đã vươn mình ra khỏi địa-vị nhát sợ ba lần chối Chúa, và đương quay-quần trong nghề cũ sớm chài tối lưới, mà hoàn-toàn hăng-hái theo tiếng gọi: «Hãy theo ta, ta

sẽ cho người trở nên tay đánh lưới người». Đã biết gác bỏ hẳn ý riêng lòng cũ mà đồng-tâm hiệp-nguyện với các thánh-đồ đến đổi nhận-lãnh được Đức Thánh-Linh cách lạ-lùng, mạnh-mẽ vô-cùng, quyền-năng đầy-dẫy, một lần giảng-dạy đã lôi kéo về với Chúa đến ba ngàn rồi năm ngàn người.

Một cái rạng đông đã đánh tan biết bao bóng tối mơ-màng của số người thối-mờ nửa thức nửa ngủ như tỉnh như mê. Đã tiêu-trừ sự ngờ-vực, đã thêm đức-tin mạnh-mẽ và hà hơi sống cho môn-đồ để nhận-lãnh đều Cha đã hứa, rồi cúc-cung tận-tụy trong chức-vụ rao Tin-lành Cứu-Chúa Phục-sanh, cứu-vớt tội-nhơn, nuôi chiên và chăn chiên một cách đầy sinh-lực. Như cảnh rạng đông này, và từ cảnh rạng đông này đã khiến biết bao người yếu-đuối thiếu-thốn mọi bề trở nên những trang trung-bộc đầy đồng-cảm của Chúa, dâng trọn đời sống cho Chúa và cho đồng-bào đồng-loại, giàu-sang không màng, oai-võ không khuất, nghèo hèn không nản, hoạn-nạn không nao. Chính Phao-lô đã thành-thật mạnh-mẽ tự chứng rằng: «Tôi đã có công-lao nhiều hơn, tù-rạc nhiều hơn, đòn-vọt quá chừng, ghe phen liều chết. Năm lần tôi bị người Do-thái đánh, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục. Ba lần bị đòn, một lần bị ném đá, ba lần bị chìm tàu, một ngày một đêm ở trong biển sâu; tôi đi đường nhiều, nguy trên sông bến, nguy với trộm-cướp, nguy với đồng-bào, nguy với dân ngoại-bang, nguy trong thành-phố, nguy ngoài đồng-vắng, nguy trên biển, nguy giữa anh em giả-dối; chịu nhọc chịu khổ, ghe phen thức đêm, chịu đói chịu khát, lắm lúc nhịn ăn, chịu lạnh-lẽo, trần-truồng. Ngoài những điều đó ra, lại hằng ngày còn có sự lo-lắng về hết thảy các Hội-thánh đề-ập trên tôi nữa. Nào có ai yếu-đuối mà tôi chẳng yếu-

đuối ư? Nào có ai vấp-phạm mà tôi chẳng như nung như đốt ư?». Và, «Kỳ thực, chính tôi cũng có thể cậy nơi xác-thịt. Nếu kẻ khác tưởng họ có thể cậy nơi xác-thịt, thì tôi lại càng hơn: tôi chịu cắt-bì ngày thứ tám, về dòng-dõi Y-sơ-ra-ên, trong chi-phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ thuộc họ Hê-bơ-rơ: theo luật-pháp thì là người Pha-ri-si, theo sự sốt-sắng thì bắt-bớ Hội-thánh, theo sự công-nghĩa của luật-pháp thì không chỗ trách được. Dầu vậy, những điều lợi cho tôi đó, thì tôi vì Đấng Christ mà đã coi là lỗ rồi. Thật vậy, tôi cũng coi mọi sự là lỗ, bởi vì sự nhận biết Christ-Jê-sus, Chúa tôi, là quý tột bậc. Cũng vì Ngài mà tôi đã đành chịu lỗ mọi sự, và coi mọi sự đó là rác-rến, hầu cho tôi được Christ và được ở trong Ngài, chẳng phải nhờ công-nghĩa riêng, là công-nghĩa do luật-pháp, bèn là nhờ công-nghĩa do đức-tin đến Christ, tức là công-nghĩa từ Đức Chúa Trời bởi đức-tin mà được; hầu cho tôi được biết Ngài và quyền-năng của sự sống lại của Ngài và được dự phần trong sự khỗi-sở của Ngài mà đồng hóa theo sự chết của Ngài, mong bất-cứ thể nào tôi được đạt đến sự sống lại từ trong kẻ chết.

Ấy chẳng phải tôi đã được rồi, hay là đã nên trọn-vẹn đâu; nhưng tôi cứ đuổi theo hầu cho giựt được, bởi vì chính tôi đã được Christ-Jê-sus giựt lấy rồi. Anh em ơi, tôi không kể mình đã giựt được đâu, duy cứ làm một điều: quên những sự ở đằng sau, vươn theo những sự ở đằng trước; tôi cứ bươn thẳng tới đích để giựt giải về sự kêu gọi từ trên của Đức Chúa Trời trong Christ-Jê-sus» (II Cô 11: 23-29; Phil. 3: 4-14). Rồi đến cuối cùng, trước giờ tuận-đạo về nước Chúa lại càng đầy vẻ mặt tươi-vui do ánh rạng đông kia chiếu-diệu bậc ra lời đồng-dục rằng: «Ta đã đánh trận

(Xem tiếp trang 6)

II TI-MÔ-THÊ 1 : 10.

TIẾNG KÈN ĐẮC-THẮNG

PAUL E. CARLSON — Tourane —

Cốt-yếu của sứ-mạng Đấng Christ phục-sanh hẳn là tiếng kèn khải-hoàn thối lên rằng : « ... Ngài đã hủy-phá sự chết, dùng Tin-lành phô-bày sự sống và sự không hề chết ra cho rõ-ràng ». Định-nghĩa câu ấy là Đấng Christ bởi sự sống lại đã phá quyền-thể của sự chết, tức là thắng hơn « kẻ thù sau cùng » vậy. Công-việc vĩ-dại không chi so kịp ấy đáng khích-lệ lòng của mọi người đã suy-nghĩ đến.

Nhưng, thế-gian hầu như đồng-thanh phản - đối rằng : « Chúng tôi chưa hề thấy ai thắng hơn sự chết đâu ». Nhà khuyên-nhọc chê-bại ý-niệm ấy mà rằng, kỷ-nguyên chúng ta duy sở-trường đánh giặc và đổ máu mà thối, và kẻ bi-quan phản-đối sự đắc-thắng của Chúa mà chỉ cho ta thấy bao nhiêu nỗi khốn-cực và tuyệt-vọng của nhân-dân. Còn phải khắc-kỷ kia cũng bài-xích sứ-mạng này của Kinh-thánh và đồng-thời khuyên loài người phải tỏ sự can-đảm mà đối-phó với cảnh thắng trầm của trần - thế mà chẳng ai tránh được. Theo một mặt thì họ cũng nói đúng cả.

Kỳ thực, tiếng kèn của sự đắc-thắng không chối sự chết thực-tại trong thế-gian. Tuy vậy, nhờ công-lao trọn-vẹn của Đấng Christ chúng ta có thể suy-xét đến nó theo một phương-diện khác. Con-cái của Chúa bởi đức-tin đã nghe tiếng kèn, nên họ cảm-biết rằng Christ « ...cho giải - thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội-mọi cả đời ». Quả thật, Chúa Jêsus bởi sự sống lại đã cắt cái nọc ghê-sợ của sự chết, vì « ... sự chết đã bị nuốt mất trong sự sống ». Kẻ nào đã thấy phương-diện này liền cảm-biết rằng

sự chết chẳng phải là điểm cuối-cùng đâu, bèn là giao-thời đó thôi. Vì Chúa đã « ném sự chết » vì chúng ta và đã sống lại, nên Ngài đem chúng ta là người liên-hiệp với Ngài vào sự đắc-thắng. Lẽ-thật này là xác-thực, tất-chỉ và phổ-cập, cũng có lời Đức Chúa Trời ủng-hộ hoàn-toàn. Vả, thần-học chỉ nhờ sự khải-thị làm tòa thượng-thẩm của sự giải-quyết lẽ đạo về đời thuộc-linh.

Trung-tâm và châu-vi của cả bộ Kinh-thánh ấy là Chúa Jêsus-Christ, tức là phạm-vị và chức-nhiệm của Ngài. Một phần rất lớn của chức-nhiệm ấy là Ngài « ...nhờ Tin-lành mà phôi sáng sự sống và sự chẳng hay hư-nát ra ». Tuy sự chết gọi là mầu-nhiệm, là nơi u-minh hắc-ám thì Chúa Jêsus đã rọi một tia sáng trên nó. Nói cách khác, Chúa nhờ sự khải-thị của Ngài về sự chết mà chụp hình ; như thế ta mới thấy hình-thể của nó ra sao.

Luận rằng sự sống chẳng hay hư-nát và bất-di bất-dịch là tương-phản với sự chết thì chẳng phải là một lẽ thật mới đâu, bèn là phát-tiết một lẽ thật xưa nay người ta đã công-nhận và suy-luận một cách vu-vơ. Các nhà triết-lý và thi-sĩ dường như ám-chỉ mập-mờ đến sự chết và sự sống lại-sanh. Trước-giả Cựu-ước tỏ ra rằng lúc đó có kẻ đã có ý-niệm về sự sống lại, nhưng họ luận đến cách mơ-màng ; chỉ có ông Gióp dám quả-quyết rằng ông biết Chúa vẫn sống mà thôi.

Duy Jêsus-Christ vén hẳn bức màn lên mà tỏ-chân sự vinh-hiễn ở phía kia mờ mả vậy. Ngài là SỰ SÁNG LỚN và nhờ một mình Ngài chúng ta mới mong thấy được. Về Kinh-thánh

Cựu-ước Ngài đã phán rằng: «... ấy là Kinh-thánh làm chứng về ta vậy». Nhờ sự sáng mà Chúa rọi trên Kinh-thánh chúng ta có thể hiểu rõ những chân-lý tiềm-tàng trong những truyện-tích Cựu-ước. Vậy, ta có thể tìm lẽ đạo của sự sống lại trong Cựu-ước sao? Xin trả lời: Có thể được.

Vĩ-nhân độc-nhất của Kinh-thánh là ông Áp-ra-ham; trong đời ông ấy ta có thể nghe tiếng kèn của sự đắc-thắng. Nếu xét kỹ về đức-tin của ông thì thấy rằng nó có một đặc-sắc là ông tin quả-quyết rằng *Đức Chúa Trời có thể từ sự chết mà đem ra sự sống*. Theo trường-hợp đặc-biệt của ông thì người tin rằng dầu «thân-thể mình dường như đã chết rồi» nhưng nhờ Chúa thì ông có thể sanh con trai được. Đối với sự khải-thị đã chép trong toàn bộ Kinh-thánh thì người đức-tin cũng lấy thái-độ đó; như thế ta mới khám-phá rằng trong cuộc sáng-tạo thiên-địa thì Đức Chúa Trời đã tỏ ra khả-năng từ sự chết mà đem ra sự sống.

Quyền này được bày-tỏ ra lần thứ nhứt trong *đất chết*. Câu thứ nhứt trong Kinh-thánh là: «Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất». Về đất lúc ban đầu thì tiên-tri Ê-sai bởi sự khải-thị của Đức Tháuh-Linh cho hay rằng: «... Đức Chúa Trời chẳng phải dựng nên nó là trống-không...» như đã chép trong Sáng 1: 2 đầu. Trái lại, Ngài dựng nên nó là trọn-vẹn, và chẳng ai biết đất giữ địa-vị ấy trải qua bao nhiêu năm. Điều Kinh-thánh ám-chỉ là sau một thời-gian không nhứt-định thì Đức Chúa Trời đã rửa-sả Lu-xi-phe (sao mai), tức là «một chê-ru-bin được xúc dầu» vì đã cả gan khoe rằng: «... Ta... sẽ làm ra mình bằng Đấng Rất Cao»; đồng-thời Ngài cũng rửa-rã đất, khiến cho nó thành «vô-hình và trống không» vậy.

Ấy cũng như Đức Chúa Trời muốn nói rằng: «Đây là một vật Ta đã dựng

nên; nó tưởng rằng nó có quyền của sự sống như Ta. Vậy, thử xem nó có thể khiến cho đất chết này được sống không?» Cố-nhiên quỷ Sa-tan, tức Lu-xi-phe kiêu-ngạo kia vô-phương làm chi được. Nhưng khi kỳ-hạn đã được trọn thì Đức Chúa Trời chứng-minh duy một mình Ngài có quyền từ tối-tăm mà đem sự sáng, từ sự chết mà đem sự sống; Ngài phán: «Phải có sự sáng», thì có sự sáng. Nhon đó sự tối-tăm mà bấy lâu đã che-phủ vũ-trụ bị kéo ra như bức màn và *sự chết của đất* lộ ra minh-bạch. Đức Chúa Trời bèn phán thì sự chết ấy biến-hóa ra sự sống, và kìa! đất trở nên tốt-đẹp hoàn-toàn một lần nữa. Điều đó há không chứng-minh về sự sống lại sao?

Địa-vị trọn-vẹn của đất chắc có thể cứ giữ được như vậy mãi nếu



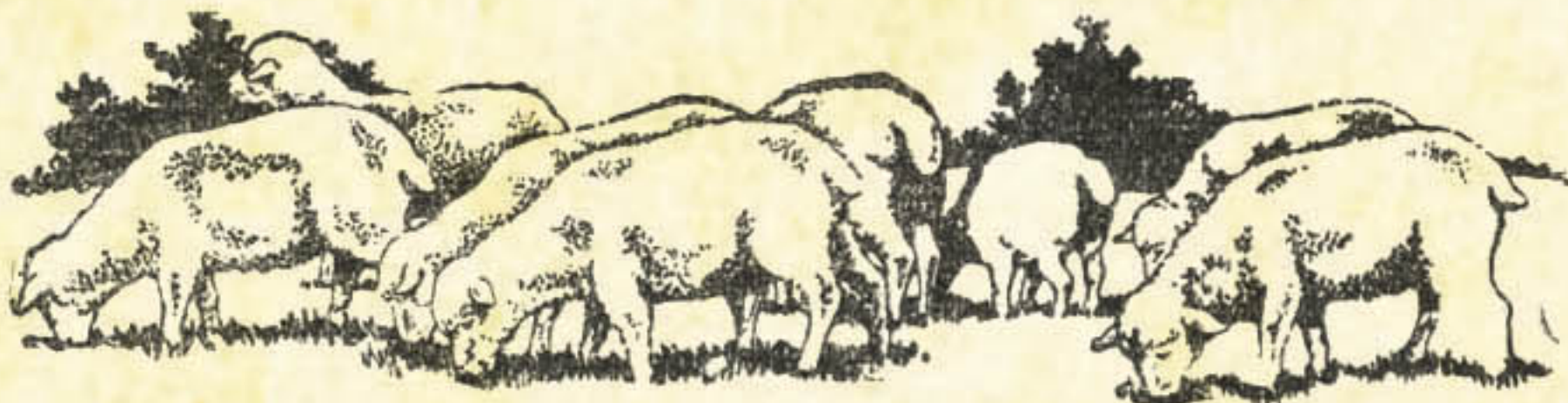
không có sự sa-ngã của loài người xen vào. Than ôi, tại vườn Ê-đen ta thấy có cảnh sự chết nữa, nhưng lần này sự chết là ở *trong lòng của nguyên-tổ và cả nhơn-loại*. Ta hỏi: Từ sự chết đó có thể đem ra sự sống chăng? Thế-giới-sử gồm không biết bao nhiêu cuộc gắng công của loài người để trả lời câu hỏi đó. Họ đã thử tự cải ác hoàn thiện, nhưng sớm muộn gì rồi họ cũng thấu rõ rằng cái nguồn tội-lỗi cứ chảy ra như con sông, không phương nào ngăn-ngừa được. Vậy, há có quyền nào có thể từ sự chết thuộc-linh phổ-thông này mà đem ra sự sống được ư?

Áp-ra-ham đã tin, và chúng ta cũng tin rằng Đức Chúa Trời có quyền đó. Con-cái của Chúa cảm-biết rằng từ «A-đam chết» trong chúng ta, tức là bản-tánh hủ-bại đã di-truyền lại cho cả nhơn-loại thì Đức Chúa Trời đã dựng nên trong chúng ta một sự sống mới, là sự sống của Đấng Christ, và nhờ đó chúng ta đã «... trở nên người dự phần bôn-tánh Đức Chúa Trời» (xem II Phi 1: 4). Vậy, Áp-ra-ham có đức-tin về thân-thể thế nào thì chúng ta có đức-tin về linh-hồn cũng thế ấy. Đức-tin dường ấy chẳng phải một việc trừu-tượng và hư-ảo, bèn là cụ-tượng và thực-tế, vì Christ là sự bảo-đảm và cam-đoan về sự sống đời đời. Lại nữa, chúng ta biết rằng Đấng có quyền ban sự sống thuộc-linh cũng sẽ khiến cho thân-thể chúng ta từ kẻ chết sống lại.

Xác-chứng về khả-năng Đức Chúa Trời từ sự chết mà đem ra sự sống tiềm-tàng trong Christ phục-sanh. Thật, nếu chính thân-thể của Chúa Jêsus không từ kẻ chết sống lại thì chẳng còn có đạo Tin-lành nào nữa. Ngài đã nhiều lần nhiều cách tuyên-bố rằng Ngài sẽ chết và sống lại, và

kia! đến ngày thứ ba thì mồ-mả trống không y như lời Ngài đã phán, và cả trăm người đã mục-kích phép lạ phi-thường ấy. Ngài đã nói: «Hãy phá đền-thờ này đi, trong ba ngày ta sẽ dựng lại». Nhưng Ngài nói về đền-thờ của thân-thể mình. Lời ấy rất tương-quan với điều Ngài đã phán lần khác: «... ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng-linh này nơi Cha ta».

Có kẻ phản-đối lẽ thật về sự sống lại mà rằng các nguyên-tổ hóa-học trong thân-thể đã bị tiêu-tan rồi, thì thể nào nó sẽ thu-thập mà thành thân-thể nữa? Kinh-thánh trả lời những câu hỏi như thế mà rằng: «Đều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được». Riêng về việc sống lại thì Ngài



hành-động «... y theo quyền Ngài có để bắt-phục muôn vật». Thiết-tưởng rằng người nào đã quen biết Đấng vô-sở bất-năng thì chẳng còn chỗ nào nghi-hoặc về sự sống lại của thân-thể đâu. Những người được tái-sanh đã cảm-xúc quyền ấy rồi, nên họ hân-hở hát: «Nếu hỏi chứng-cớ Chúa sống đâu nào? Rằng: Chúa sống trong lòng nay!»

Sự đắc-thắng của Christ khiến cho ta phủ-nhận mọi tôn-giáo nào không bao-hàm lẽ đạo sự chết và sống lại của Con Đức Chúa Trời. Thế-gian tuy có nhiều tôn-giáo nhưng duy có «Chiên Con của Đức Chúa Trời» có thể cất tội-lỗi của thế-gian đi. Vì đã không công-nhận đạo cứu-rỗi của Christ thì loài người đã đắm chìm trong bể dị-đoan mê-hoặc, lưu-lạc trong rừng tà-đạo vậy. Nền đọc qua

các tác-phẩm của các nhà văn-hào thi-bá thì chắc nghe tiếng: «Tôi có phạm tội». Bao nhiêu bàn thờ với nghi-lễ lập đi lập lại, cùng địa-vị «tội-mọi cho tội-lỗi» của vô-số người đều chứng-minh sự vô-hiệu-nghiệm của những tôn-giáo kia để đem loài người vào sự cứu-rỗi và sự bình-an.

Sự đắc-thắng của Christ cũng chứng rõ-ràng những văn-hóa của thế-gian không thể làm cho thánh-sạch và thỏa-nguyện lòng người ta bao giờ. Kia, dân La-mã vẫn coi mình là dân tinh-thục thông-đạt vô-song, nhưng đối với Tin-lành họ cho là «dễ-dại»; kết-quả là họ chỉ lừng danh về thói xấu nết hư làm thương-phong bại-tục mà thôi. Cũng có nhà hiền-triết tu-hành đặc-đạo chừng nào lại càng cảm-biết tội chừng nấy. Vào thời cận-kim và hiện-đại của lịch-sử thế-giới chúng ta thấy văn-minh càng thanh, song chính Chúa làm chứng về thời-đại này rằng nó sẽ giống như đời Nô-ê và đời Lót vậy. Tại sao thế? Ấy là tại vì nếu nguồn của tội-lỗi không được tiếp-xúc với quyền của sự sống lại thì không mong gì khiến cho loài người có hành-vi cử-chỉ xứng-đáng được.

Xét kỹ lịch-sử loài người từ cổ chí kim, ta nhận thấy rằng nào tôn-giáo, nào văn-hóa hay là phương-pháp cải-cách nào cũng đều chẳng có thể thay-đổi cái lòng của từng cá-nhân hay là cả xã-hội được. Cám ơn Chúa, trên thập-tự-giá Chúa Jê-sus-Christ đã đối-phó với tất cả thù-nghịch với linh-hồn loài người, và từ mờ-mả trống không kia chúng ta nghe tiếng kèn về sự đắc-thắng. Christ đã thắng hơn tội-lỗi một lần đủ cả, và nhờ sự sống lại Ngài đã rút ra «cái nọc của sự chết».

Thật, Christ phục-sanh là nền-móng của sự tín-ngưỡng của tín-đồ vậy.

Hỡi độc-giả, có nghe tiếng kèn về sự đắc-thắng chưa? Có từng-trải một đức-tin có thể thắng hơn tội-lỗi và sự chết không? Muốn có đặc-ân đó thì hãy tiếp-nhận Jê-sus-Christ, Con của Đức Chúa Trời, là Đấng đã phá-hủy sự chết, dùng Tin-lành phô-bày sự sống và sự không hề chết ra cho rõ-ràng.

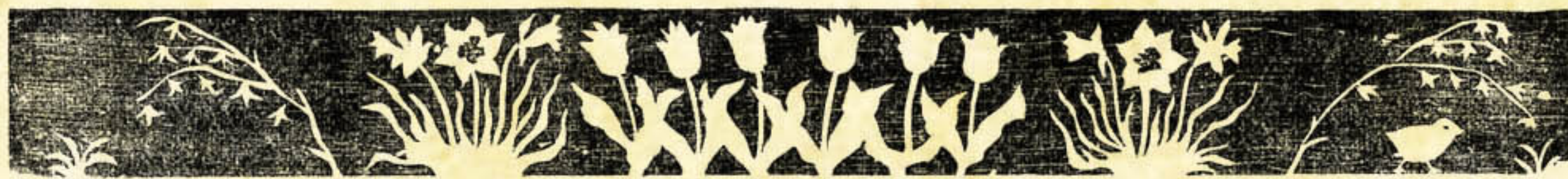
MỘT RẠNG ĐÔNG, MUÔN TƯƠI MỚI

(Tiếp theo trang 2)

tốt-đẹp, ta đã chạy xong cuộc đua, ta đã giữ được đức-tin. Từ rày về sau mảo-miền công-nghĩa đã để dành cho ta, Chúa là quan-án công-nghĩa, sẽ ban mảo ấy cho ta trong ngày đó, chẳng những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu-mến sự hiện ra của Ngài nữa» (II Ti 4: 7, 8).

Các bạn thân-mến, trong dịp kỷ-niệm Cứu-Chúa Phục-sanh này, các bạn cảm thấy mình đương đứng trong cảnh nào? Trong đêm thâm-u mờ-màng kia chẳng? Các bạn đang thở-mở nửa thức nửa ngủ và đầy-dẫy những tiếng xâm-xì cùng vô-số dấu hỏi và những dấu hỏi trước thời-cuộc chẳng? Các bạn đương nhọc-nhắn trong công dã-tràng chẳng? Ồ, hãy bừng mắt dậy ngay đi, cảnh rạng đông muôn tươi mới đương tỏ ra với ta đó mà. Ta không chịu để cho thời-thế trôi-giạt mình, song phải có cái chỉ ngang bằng thời-thế để cùng mở-mang nước Chúa và xây dựng nhà Ngài cho ánh chiếu-diệu của mặt trời công-bình sớm bủa khắp.

Nguyện lòng lòng hớn-hở muôn miệng một lời đồng hoan-ca rằng: MỘT RẠNG ĐÔNG, MUÔN TƯƠI MỚI. — T.K.B.





NAM - VIỆT

**BAN TRUYỀN-ĐẠO
LƯU-HÀNH NAM-VIỆT.**

Ban Truyền-đạo lưu-hành bắt đầu hoạt-động từ tháng 10 năm 1954 đến tháng 1 năm 1955.

Xe Tin-lành đã chạy đến trên 50 làng và chợ, trong 5 Tỉnh: Cap St Jacques, Bến-tre, Mỹ-tho, Gò-công, và Chợ-lớn. Mỗi làng Ban giảng ít nhất là 2 lần. Nhờ sự hiệp-tác đặc-lực của các Mục-sư phụ-cận, còn Hội-thánh lo sự ăn uống, và chi-phí.

Ban đi đến đâu đồng-bào rất chú-ý và nghe rất chăm-chỉ cũng có số người can-dảm chịu sự cảm-động bước lên xe cầu-nguyện không hồ-thẹn.

Sự hoạt-động của Ban cũng khiến cho tin-đồ yếu-đuối tỉnh-thức, người sa-ngã được ăn-năn. Có một gia-quyển kia gồm có 7 người đã sa-ngã lâu, lập bàn thờ trong nhà, tin-tưởng dị-doan, con-cái đeo bùa niệt, khi Ban đến đó giảng, gia-đình này ăn-năn khóc-lóc, cắt bùa niệt, dẹp bàn thờ cầu-nguyện trở lại cùng Chúa.

Ban cũng có giảng Phục-hưng cho Hội-thánh, khiến anh em tin-đồ được phấn-khởi hầu-việc Chúa, ăn-năn về sự ăn trộm phần mười, sốt-sắng về sự làm chứng Tin-lành.

Chúng tôi ngợi - khen Chúa, vì Ngài có ở cùng chúng tôi trong sự hầu-việc Ngài nên được kết-quả tốt-đẹp. Trong 4 tháng làm việc số người nghe được 14.000 người, được 113 người tin Chúa, 19 người sa-ngã ăn-năn, bán sách được 1.331\$, số sách phát không trên 10.000 quyển.

Hội-đồng Địa-hạt Nam - Việt đã nhóm tại Hội-thánh Gia-định vào 4-6 tháng 2 năm 1955. Ban có dịp làm chứng giữa Hội-đồng, thấy việc truyền-đạo cho đồng-bào là tối-cần, nên Hội-đồng có lạc-quyền giúp cho Ban được một số tiền 14.430.

Xin đăng phương-danh những nhà ủng-hộ Ban dưới đây :

Hội-thánh Bến-tre 1.160đ. Hội-thánh Saigon 2.530đ. Ông G. H. Smith 1.000đ. Hội-thánh Quới-sơn 780đ. Hội-thánh Tân-thạch 560đ. Hội-thánh Phú-xuân 1.580đ. Hội-thánh Saigon tháng 10/54 350đ. Ông Vũ-quốc-Thọ 100đ. Ông Nguyễn-tấn-Huỳnh 1.000đ. Ông Mục - sư Nguyễn-thiện-Sĩ 100đ. Ông Bao 100đ. Ông Lê-văn-Diêu 50đ. Ông Lệnh 100đ. Bà Chín Tâm 1.000đ. Ông Ngọc (Tân-thạch) 20đ. Hội-thánh Sài-gòn 440đ. Ông Lê-văn-Diêu 50đ. Ông Huỳnh-Luận (Châu-đốc) 500đ. Ông Hội-trưởng D. I. Jeffrey 500đ. Ông Taylor 300đ. Ông Sawin 600đ. Ông Trần - ngọc - Bằng 100đ. Ông Đặng-phước-Giỏi 300đ. Ông Nguyễn-văn-Quang 200đ. Ông Lê-văn-Diêu 50đ. Hội-thánh Tân-Thạch 200đ. Ông Trần-Phương 500đ. Ông Trần-văn-Mỹ 100đ. Hội-thánh Sóc-sải 1.120đ.

Phương danh những ông bà dâng trong ngày Hội-đồng Địa-hạt tại Gia-định :

Ông Vũ - tam - Hạnh 120đ. Ông Huỳnh - hữu - Lễ 200đ. Ông Mục-sư Kiêu-công-Thảo 500đ. Ông Hồ - văn - Hiến 100đ. Bà Chín Tâm 1.000đ. Ông Năm Châu 100đ. Bà Giáo Ngọ 100đ. Ông Thiệu 100đ. Phạm-văn-Mẹo 100đ. Thầy Nhung (Sóc-sải) 100đ. Nguyễn-Nhon 200đ. Trần-văn-Ngự 100đ. Bà

thân ông Phạm-tấn-Hỉ 100đ. Cô Phụng 100đ. Ông Chùng (Biên-hòa) 100đ. Ông Toàn 100đ. Ông Lê-văn-Triệu 100đ. Ông Thưởng (Thudaumot) 100đ. Bà Đốc-phủ Đề 100đ. Bà Hội-trưởng Lê-văn-Thái 200đ. Bà Mục-sư Lê-văn-Phải 100đ. Bà Trần-vô-Tư 100đ. Ông Phạm-tấn-Thỉnh (Long-trạch) 100đ. Ban Nhi-dồng Saigon 50đ. Ông Phi (Cần-giucose) 100đ. Bà Võ-thị-Thung (Sa-déc) 100đ. Bà Phạm-văn-Ngo (Nam-vang) 300đ. Ông Nguyễn-văn-Lượng (Cai-lậy) 100đ. Bà Hai (Suối-đồn) 100đ. Ông Nguyễn-thành-Công (Rạch-giá) 100đ. Bà Mục-sư Duy-cách-Lâm (Dalat) 500đ. Hội-thánh Bến-cát 100đ. Bà Giáo Trà 100đ. Ông Nhiều 500đ. Bà Phạm-quang-Nghiêm 200đ. Bà Trần-ngọc-Bảng 300đ. Hội-thánh Kế-sách 100đ. Hội-thánh Rạch-giép 100đ. Cô Hai Hiệp 100đ. Ông Mục-sư Lưu-văn-Mão 100đ. Cô Ba (Saigon) 100đ. Ban Truyền-giáo Thượng-du 100đ. Ông Rượu (Ồ-môn) 100đ. Bà Mục-sư Khanh 100đ. Hội-thánh Nhơn-ái 100đ. Ông Nguyễn-văn-Chính 100đ. Bà Hào (Phú-xuân) 200đ. Hội-thánh Gia-định 500đ. Ông Trần-Phương 500đ. Ông Mục-sư Nhung 100đ. Ông Mục-sư Nguyễn-thái-Dương 100đ. Ông Đỗ-đức-Trí (hằng tháng) 100đ. Bà Trần-thị-Tám (Gò-công) 200đ. Phạm-văn-Quý 100đ. Hội-thánh Ô-môn 200đ. Hội-thánh Mỹ-Lộc 100đ. Ông Mục-sư Hên 100đ. Hội-thánh Long-mỹ 100đ. Ông Tư Mỹ (Gia-định) 200đ. Hội-thánh Tây-ninh 200đ. Hội-thánh Sóc-trăng 100đ. Ông Nguyễn-văn-Tửu 100đ. Hội-thánh Cái-tàu-hạ 100đ. Ban Thanh-niên (Rạch-giá) 100đ. Ban Chứng-đạo Hòa-hưng 100đ. Hội-thánh Rạch-giá 200đ. Ông Ngô-minh-Thạch (hằng tháng) 100đ. Ông Vũ-quốc-Thọ 100đ. Ông Nguyễn-tấn-Huỳnh 2.000đ. Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 300đ. (trong số này có một vài Hội-thánh và ông bà chưa đóng).

Xin toàn-thể Hội-thánh hết lòng cầu-nguyện cho Ban và ủng-hộ Ban mọi phương-diện. Thành-kính cảm-ơn!
— B. T. Đ. L. H. N. V.

HỘI-ĐỒNG THANH-NIÊN NAM-HẠT lần thứ CHÍN tại Gia-định.

Hội-đồng Thanh-niên Địa-Hạt Liên-hội Nam-Việt lần thứ chín đã nhóm lại tại Giảng-đường Gia-định vào ngày 3-2-55 lúc 15 giờ. Hiện-diện buổi Hội-đồng này gồm các vị Mục-sư Truyền-đạo các nơi, quý ông bà con-cái Chúa ở các Hội-thánh cùng trên 20 đại-biểu Thanh-niên, tổng số có trên 200 người nhóm lại kỳ Hội-đồng này.

Ông Nguyễn Đoàn-trưởng Mục-sư Đoàn-văn-Miêng chủ-tọa Hội-đồng và ông Phó Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-xuân-Hỉ cố-vấn. Sự nhóm lại rất vui-vẻ và đầy ơn Chúa, có bàn-luận khai-trình công-việc T. N. N. V. khóa vừa qua. Sau đó, Hội-đồng bầu-cử Ban Trị-sự mới cho niên-khoá 1955-1956 và kết-quả như sau đây:

Đoàn-trưởng: Ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu.

Phó Đoàn-trưởng: Ông Truyền-đạo Nguyễn-sơn-Hà.

Thư-ký: Lê-văn-Thương.

Tư-hóa: Nguyễn-thị Phương-Lan.

Phái-viên: Nguyễn-văn-Sắt.

Phái-viên: Phạm-thị Thu-Cúc.

Rất mong quý ông bà và nhứt là quý Ban Thanh-niên các nơi cầu-nguyện cho Ban Trị-sự Thanh-niên Nam-Việt khóa này được ơn Chúa đề-hầu-việc Ngài và gây-dựng cho Ban Thanh-niên Tin-lành Nam-Việt. Thành-thật cảm ơn quý ông bà và các B. T. N.

— *Thư-ký Nguyễn-văn-Thương.*

RẤT CẢM TẠ: —

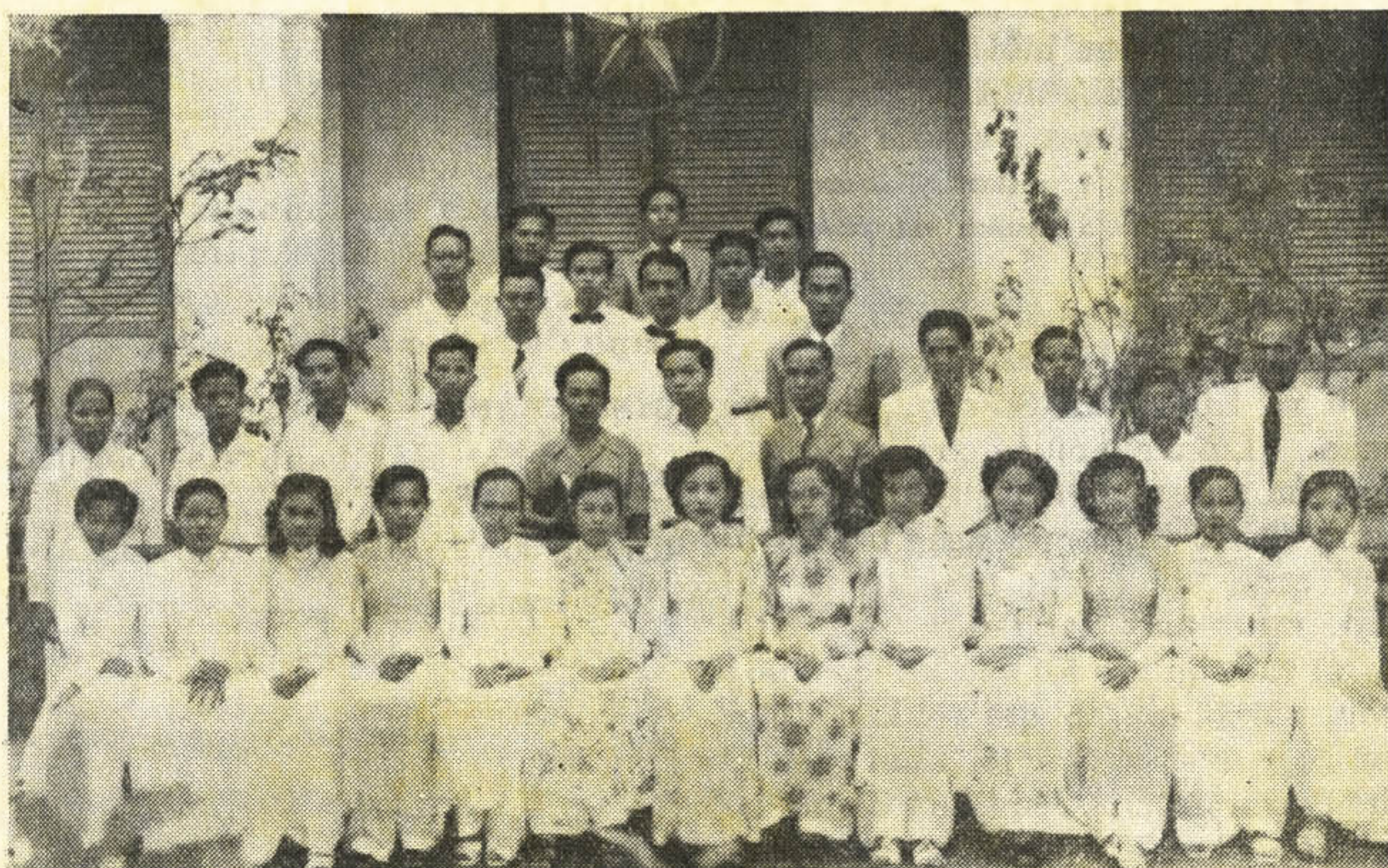
Hảo-tâm giúp T.K.B: Cô Dư-thị-Kim-Anh (Đà-Nẵng) 50đ.00 (tính đến ngày 28-2-55). — T. K. B.

LINH-LỰC CỦA SỰ CẦU-NGUYỆN. —

Tôi người quê-quán Tân-châu, đã tin Chúa vào mùa hạ năm 1953. Tuy đã trải gần hai năm, nhưng tôi kém về sự cầu-nguyện và trung-thành thờ Chúa. Lắm khi tôi đau cũng chẳng nghĩ gì đến sự cầu-nguyện xin Chúa chữa bệnh cho mà chỉ lo chạy thuốc của thế-gian. Rồi cứ như vậy, hễ mỗi lần đau là lo đi tìm thầy tìm thuốc chớ không nhờ Chúa như những tín-đồ khác; lại nhiều lần tôi còn làm những việc không đẹp lòng Chúa. Bây

Lúc ấy tôi quá cảm-xúc vì nghe đọc Kinh-Thánh Gia-cơ 5:13-15. Tạ ơn Chúa đã tha-thứ tội-lỗi cho tôi. Khi cầu-nguyện tôi không thể ngăn giọng lệ, đấy cũng là lần đầu-tiên tôi ăn-năn khóc-lóc. Tôi tưởng phải ho ra máu nữa vì tôi quá cảm-xúc mà bệnh tôi cần phải tránh cảm-xúc buồn giận.

Nhưng một sự lạ-lùng, sau khi cầu-nguyện xong tôi thấy người tôi nhẹ-nhàng và qua ngày sau từ từ giảm bớt. Đến ngày mồng 3 Tết có ông bà Mục-sư đến thăm và cũng cầu-



Ban thanh-niên Hội-thánh Tin-lành Biên-hòa năm 1955.

giờ tôi mới xét ra vì có tội-lỗi nên mới sanh ra bệnh-tật, nên tôi bị một bệnh phồi ho ra máu rất nguy-hiêm. Lúc đầu tôi cũng chẳng lo gì cứ tin-tưởng nơi thuốc-men. Đến chiều ngày 28 tháng 12 âm-lịch, căn bệnh rất trầm-trọng. Bà Huỳnh-Luân, bà Giáo Đỉnh, cô Bảy Chiều và một anh em nữa, đều là con-cái Chúa đến thăm gia-đình tôi còn một mẹ già và em chưa tin Chúa.

Mấy người ấy cầu-nguyện xin Chúa tha tội và chữa bệnh cho tôi.

nguyện thêm cho tôi. Từ đó đến nay bệnh tôi khỏi hẳn. Tôi luôn luôn giữ sự cầu-nguyện. Thật là sự cầu-nguyện rất linh-nghiem.

Tôi viết mấy giọng này để chứng ơn Chúa yêu-thương con-cái Ngài lúc bệnh-hoạn, mặc dầu ở hoàn-cảnh khó-khăn nào nếu biết ăn-năn thì Ngài cũng đưa cánh tay nhân-từ quyền-phép mà cứu khỏi nguy-khốn. Hallelu-gia!

— *Trương-văn-Triết, Hội-Thánh Tin-lành Châu-đốc.*

NGỢI-KHEN ƠN CHÚA.

Tối 30 Tết Ất-Mùi, lối 7 giờ rưỡi, vợ tôi bị tiểu-sản vì hư thai mới ba tháng. Các nơi nhà thương, nhà bảo-sanh đều nghĩ hết. Tôi đi năn-nỉ bác-sĩ cùng các cô mụ, họ nói 30 Tết chúng tôi không làm! Tôi bối-rối! Tạ ơn Chúa khi loài người khinh bỏ, lại khiến chúng tôi biết nhờ-cậy Chúa hơn. Tôi kêu xe đem vợ tôi lên nhà thương công-cộng, có cô mụ gác tiếp. Khi đem vợ tôi vào phòng sanh, tạ ơn Chúa, độ chừng 15 phút cô mụ đem cái thai ra được, và mọi sự đều bình-an. Vợ tôi nằm một đêm tại nhà thương, sáng mồng một Tết thì trở về nhà lo thuốc-thang. Vợ tôi còn yếu mong nhờ anh em trong Chúa nhớ cầu-nguyện cho để sớm được lành. Xin rất cảm ơn.

Chiều Chúa-nhật 13-2-55, tôi đi giảng bố-đạo ở Hội-thánh Cần-đước, cách xa Hội-thánh Gò-công 20 cây số ngàn. Lối 5 giờ chiều có tin cho hay đứa con nhỏ tôi tên Nguyễn-thị-Kim-Lang (đã có bệnh mấy ngày trước) bị giựt quít tay chơn, trợn trắng hai mắt, mình-mẩy xanh dờn hết. Nhà tôi và các con lớn tôi đều khóc. Cũng trong giờ ấy nhà tôi quí gối kêu Chúa thương-xót cứu con tôi khỏi chết, vì chồng con đi hầu việc Chúa không có ở nhà. Thật liền được Chúa thăm-viếng, chữa bệnh cho con tôi, lần lần đến 7 giờ tối thì em được khỏe, và được lành mạnh luôn cho đến hôm nay. Xin quí ông bà anh chị em đồng thanh mà ngợi-khen Chúa với vợ chồng tôi. Thiệt là tài Cứu-Chúa rất lạ. «Trong cơn gian-truân hãy kêu-cầu ta, ta sẽ đáp lời ngươi».

Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi
H.T.T.L.V.N. Gò-công.

TIN MỪNG**GÒ-CÔNG. —**

Cậu Nguyễn-hữu-Hạnh, con trai của ông bà Ngô-dề-Nhung, đính-duyên cùng cô Nguyễn-thị-Nhường con gái

của ông bà Nguyễn-văn-Cần, đều thuộc-viên của Hội-thánh Tin-lành ở Gò-công. Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà của ông Ngô-dề-Nhung (bên trai) tại làng Tân-thới, vào ngày 6-12-1954, lúc 11 giờ do ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi hành-lễ cách long-trọng, và danh Chúa được vinh-hiến giữa hai họ.

ĐÀ-NẴNG. —

Trung-úy Vũ-đức-Chỉnh, thứ-nam của ông bà Vũ-đức-Thọ, thuộc-viên Hội-thánh Tin-lành ở Hà-nội di-cư vào nam đương tông-sự tại Saigon, đẹp duyên cùng ái-nữ ông bà Nguyễn-hữu-Bôn, thơ-ký Hội-thánh Tin-lành ở Đà-nẵng. Hôn-lễ rất long-trọng. Hội-chúng họp rất đông.

Bản báo xin kính mừng quí hai họ, và chúc các đôi bạn trẻ cùng gây-dựng các gia-đình tươi-đẹp vinh-hiến danh Chúa. — *T.K.B.*

ĐÌNH-CHÁNH. —

Tin-tức Hội-thánh Gò-công đăng trên số T. K. B. tháng Giêng, 1955, trang 36 về TIN-TỨC HỘI-THÁNH (Tiếp trang 12) hàng đầu xin sửa «ông Phạm-văn-Hỉ 1.000đ.00» chớ không phải 100đ.00.

— *Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi.*

TRUNG-VIỆT**HỘI-THÁNH KHÁNH-BÌNH. —**

Trải qua mấy năm chiến-tranh Hội-thánh Khánh-bình chúng tôi trong mỗi năm đều có giảng đặc-biệt cho tín-đồ và cho người ngoại. Công-việc làm ấy chẳng qua là chỉ vì tranh-dấu với hoàn-cảnh đầy thối, chớ sự kết-quả chưa được thỏa-mãn; nhưng trong ngày 5 đến ngày 9 tháng 2, 1955 vừa qua, một cuộc giảng đặc-biệt của Hội-thánh ai ai cũng đều chú-ý. Chúa có dùng quí ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Hảo, Mục-sư Nguyễn-văn-Nhung phân-phát lời Chúa một cách đầy ơn. Cuộc giảng này trong 5 khu-vực cách xa Hội-thánh từ 2 đến 6 cây số ngàn,

đường đi lại rất khó-khăn, song vì được tấm lòng thiện-cảm của các quý vị Hội-đồng Hương-chính trong các địa-phương cho mượn cơ-quan của Hội-đồng để tạm giảng, vì địa-điểm thuận-tiện nên số thính-giả rất đông có nơi từ hai trăm đến ba trăm người đến nghe rất chăm-chú. Có 4 thanh-niên của Hội-thánh Phong-thủ đến hiệp với Thanh-niên Hội-thánh Khánh-bình, đi làm chứng bán sách, đem theo máy hát cho đồng-bào nghe nên hấp-dẫn rất đông người quan-lâm đến đạo Chúa, kết-quả được 2 linh-hồn đầu-phục Cứu-Chúa, và bán được ba trăm đồng bạc sách. Đều rất cảm ơn Chúa là có một số người chưa tin hỏi mua Kinh-thánh Tàn-Cựu-ước.

Sau những đêm giảng lưu-động trong các khu-vực thì có các tôi-tớ Chúa là ông Giáo-sĩ Revelle, ông chủ-nhiệm Lê-văn-Long, cũng có ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu và thầy Hồ-xuân-Phong đến thăm Hội-thánh. Thời-gian thăm-viếng của các tôi-tớ Chúa chỉ có tối ngày 9 và sáng ngày 10-2-55. Tuy thì-giờ rất gấp-rút mà Chúa có xúc dầu cho các tôi-tớ Ngài truyền ra sứ-mạng cao-quí của Chúa nên Hội-thánh được vui-vẻ, tin-đồ nhiều người được phục-hưng, có tin-đồ từ mấy năm qua chẳng hề đến nhà thờ mà nay cũng họp lại rất hân-hoan, người ngoại đến dự-thính rất đông-đức Chúa có dùng sự giảng-dạy của các tôi-tớ Ngài khiến Hội-thánh Chúa tại Khánh-bình rất được nhiều ơn phước lớn, có số tin-đồ nguội-lạnh nay ăn-năn khóc-lóc, vin lấy lời dạy của Giáo-sĩ Revelle mà nài xin Chúa cho chính mình được đầy Thánh-Linh tỏ đức-tin để thắng tất cả trở-lực mà sống một cuộc đời tốt đẹp cho Chúa. Kết-quả cuộc thăm-viếng của các thầy-tớ Chúa lần này có 9 linh-hồn ăn-năn trở lại con đường đức-tin mà mình đã sa-sút bấy lâu, thật rất cảm-tạ Chúa, Ngài có thăm-viếng Hội-thánh chúng

tôi trong lúc này. Xin quý ông bà anh chị em thân-mến trong Chúa thêm sự cầu-nguyện cho Hội-thánh chúng tôi sớm được xây-cất lại đền-thờ và cho mấy anh em mới trở lại cùng Chúa được tiến mạnh trên đường đức-tin.

— Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba.

CẢM TÂM LÒNG VÀNG. —

Phương-danh quyên-trợ quỹ Hưu-trí: H.T. Bình-trị-đông và Bình-Tây 260đ.00, H.T. Vĩnh-long 150đ.00, H.T. Biên-hòa 200đ.00, H.T. Thành-lợi 100đ.00, H.T. Ba-càng 50đ.00, H.T. Sa-đéc 140đ.00, H.T. Phong-thủ 500đ.00, H.T. Dalat 1573đ.00, H.T. Trạm-hành, Cầu-đất và Lạc-lâm 300đ.00, Ông bà Nguyễn-văn-Sanh (Trạm-hành) 50đ.00, Ông bà Nguyễn-dình-khiêm (Trạm-hành) 50đ.00, và H.T. Hải-phòng 100đ.00. (Tính đến ngày 28/2/55).

Mục-sư Ông-văn-Huyền.

NHIỆT-THÀNH CẢM TẠ:

Các quý phương-danh giúp Trường Kinh-thánh Đà-nẵng: Bà M.S. Phan-văn-Hiệu 100đ.00, Cựu sinh-viên Trần-thượng-Nhơn 250đ.00, Ông Lê-văn-Thơ (Đà-nẵng) 200đ.00, Ông Nguyễn-Trọng (Đà-nẵng) 100đ.00. Ông bà B.R. Houck 1300đ.00, Ông bà P.E. Carlson 100đ.00, Ông Roger Carlson 418đ.00, Bà Trần-thị-Tư (Ban-mê-Thuật) 200đ.00, H.T. Hải-Phòng 100đ.00, Cô Sophie Phạm (Dalat) 500đ.00, H.T. Biên-hòa 100đ.00, Bà M.S. Phan-văn-Hiệu 100đ, Ông Lê-văn-Thơ (Đà-nẵng) 200đ.00 (Tính đến ngày 28/2/55).

Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền.

TRƯỜNG KINH-THÁNH ĐÀ-NẴNG, NGỢI-KHEN QUYỀN CHÚA.

« *Hãy kêu-cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết* » (Giê 33: 3).

Sau mười lăm ngày trên giường bệnh nhờ-cậy Chúa và thuốc-men thường-lệ, không ngờ Liều, — em tôi — học-sanh

đệ nhứt-niên Trường Kinh-Thánh Đà-nẵng phải lâm cơn hấp-hối vào lối 5 giờ chiều ngày thứ ba 22/2/55: tay chơn đều lạnh, mạch không còn nhảy nữa, Liêu chỉ đang thoi-thóp thở hơi cuối-cùng để chờ Chúa tiếp linh-hồn mà thôi. Trước cái cảnh-huống bi-ai đó, cả anh em học-sinh trong Trường đều xúc-động lòng, nên một mặt hiệp nhau cầu-nguyện, một mặt tin cho ông Đốc-học tìm phương cứu-cấp. Ông liền cho người đi mời bác-sĩ. Cảm ơn Chúa Ngài có nhậm lời chúng

phục hản, song đã bắt đầu ăn uống, thật là tài Cứu-Chúa rất lạ. Chúa không muốn cho Liêu phải từ-giã cõi trần này trong tuổi thanh-xuân là vì Ngài còn muốn dùng đời sống anh em chúng tôi để hầu việc Ngài. Tôi xin viết lên đây mấy giòng để quý ông bà cùng tôi ngợi - khen Chúa và cầu-nguyện cho Liêu mau hồi sức để học tập lời Ngài.

— *Huỳnh-tích-Đức, sinh-viên đệ-nhứt-niên Trường Kinh-Thánh, Đà-nẵng.*



Ảnh Hội-thánh Tuy-hòa mới xây-dựng lại sau chiến-tranh (1945-54).

tôi, nên liền đó Ngài đưa bác - sĩ Cheminel đến, ông chích hai mũi thuốc khỏe và đưa đến bệnh-viện Pháp tại đây. Nhờ sự tận-tâm với chức-nghiep của các bác-sĩ nên sau khi cho thở dưỡng-khí và chích thêm máu vào thì lối 9 giờ Liêu được hồi-tỉnh.

Sự tỉnh dậy của Liêu, khiến cho các Bác-sĩ cũng lấy làm lạ, vì họ săn-sóc để tỏ ra tinh-thần nghề-nghiep, chớ chính họ cũng không tin có thể chữa sống. Nay em tôi tuy chưa bình-

MỪNG CHỨC-NHIỆM MỚI:

Vì ông bà M.S. Trần-trọng-Thục còn ở lại Hội-thánh Nha-trang, nên Ban trị-sự T.L.H. đã đồng cử ông bà M. S. Trần-văn-Đê lãnh chức-nhiệm Phó Giám-đốc Cô-nhi-viện Tin-Lành tại Hòn-chồng Nha-trang. Ông bà M.S. Trần-văn-Đê đã lãnh-nhiệm vào ngày 4/3/ 1955. Bản báo cầu Chúa ban nhiều ân-tử mới trên ông bà và quý-quyển để hầu việc Ngài cách càng may-mắn trong chức-nhiệm mới này. — *T.K.B.*



TIẾNG GỌI CỦA RỪNG XANH



MỘT HỘI-THÁNH SỐNG VÀ TỰ-DO HOẠT-ĐỘNG CHO CHÚA

Trong đời ông Ê-li cũng như trong đời này, hay từ ngàn xưa và trải qua các thời-đại thì trong mỗi làng, mỗi thành-phố, mỗi nước đều có một số người được Đức Chúa Trời lựa-chọn và biệt riêng ra khỏi thế-gian cho Danh Ngài (La 11 : 5).

Đối với dân-tộc thiểu-số ở các miền cao-nguyên trong lãnh-thổ nước Việt-Nam cũng vậy. Bởi thế Đức Chúa Trời đã kêu-gọi và sai đầy-tớ Ngài là các Giáo-sĩ và Truyền-giáo Việt-Nam đem Tin-lành đến rao-truyền giữa họ từ năm 1933. Lúc mới khởi đầu, công-cuộc truyền-giáo không khỏi gặp nhiều trở-lực lớn-lao : Những người thiểu-số bị ngăn-trở không được đến nghe và tin Tin-lành. Sự mê-tín dị-đoan của họ cũng là « tảng đá » lớn chặn lối họ đi đến với Chúa. Những lời tuyên-truyền xuyên-tạc, những sự gièm-chê khiến họ thêm sợ-hãi, làm cho họ nhìn các Giáo-sĩ và Truyền-giáo cách nghi-ngờ, không thiện-cảm với Tin-lành.

Khi tôi còn hầu việc Chúa ở Ban-mê-thuật, một buổi sáng kia, trong lúc tôi đang bận-rộn dạy lớp Kinh-thánh cho người Ra-dê thì một người có thẩm-quyền tại tỉnh này đã đến để tra gạn tôi và đe dọa học-sanh. Kế tất cả chúng tôi bị gọi ra trước tòa và bị giam-đề.

Vào năm 1937 tôi cùng bốn học-sanh Ra-dê đến Cheo-reo để học tiếng Jorai và truyền-giáo thì cũng bị người ta vu-khống và kiếm cớ trục-xuất chúng tôi khỏi địa-phận này.

Ông Mục-sư Truyền-giáo Nguyễn-hậu-Nhương cũng bị làm khó dễ và ra trước tòa để bình-vực tín-đồ và Truyền-đạo tập-sự người Ra-dê và Mônông bị truy-tố vì Tin-lành. Các giáo-sĩ lúc bấy giờ cũng không khỏi bị khó-khăn nên không được đi giảng xa trong rừng. Những tín-đồ thiểu-số thì bị gièm-chê, quở-mắng, dọa-nạt và từ-bỏ hoặc bị ép-buộc giết trâu bò, heo gà cúng lạy ma-quỉ như trước. Nhưng cảm tạ Đức Chúa Trời, dầu dân-tộc thiểu-số lúc ấy cũng như La-xa-rơ đã nằm trong mồ-mả bốn ngày có mùi rôi, và tảng đá kia sừng-sừng chặn trước cửa mộ lại lớn-lao nặng-nề biết bao nữa thì Cứu-Chúa Jêsus Christ cũng lớn tiếng nhắc-nhở mỗi chúng tôi rằng : « Ta là sự sống lại và sự sống ; kẻ nào tin ta, dầu đã chết, cũng chắc sống ; còn hễ ai sống mà tin ta, thì đời đời hẳn chẳng chết » (Gi. 11 : 25).

Và như lúc xưa, Chúa phán một tiếng thì ông La-xa-rơ sống lại bước ra khỏi mồ-mả thì nay lời Ngài cũng đã làm sống lại một số người ở giữa dân-tộc thiểu-số, bước ra khỏi « mồ-mả thế-gian » thành-lập Hội-thánh Ngài. Về « tảng đá ngăn-trở » kia đã sừng-sừng chặn trước cửa « huyết thế-gian » dầu to lớn nặng-nề thật nhưng Chúa biết Giáo-sĩ và Truyền-giáo có thể lặn được nên Ngài đã để cho họ lặn. Ngài ban cho họ ý-muốn vâng-lời Ngài và nhẫn-nại để lặn lần đi. Sau đó Ngài đã nghiêm-nghị dùng lời đầy quyền-phép Ngài phán với « xác

chết thúi kia » khiến sống lại và bước ra khỏi huyết để thành-lập một Hội-thánh. « La-xa-rơ chi-phái » đã sống lại, « thoát mồ-mả thế-gian » loạng-choạng bước đến với Ngài. Ngài bèn phán với những kẻ đứng đó phải mở vải buộc tay chơn ra.

Phải, Đấng Christ là Đấng sống, Hội-thánh Chúa phải là Hội-thánh thánh và sống nữa. Hội-thánh sống và có sự sống đời mới, sống lành-mạnh, dư-dật, tự-do hoạt-động. Chúa muốn Hội-thánh Tin-lành các chi-phái như thế. Nền mấy năm trước đây các Giáo-sĩ và Truyền-giáo Việt-Nam hiệp với một số đại-biểu các Hội-thánh các chi-phái để thảo điều-lệ. Điều này chứng tỏ các Giáo-sĩ và Truyền-giáo Việt-Nam muốn trao trách-nhiệm nhà Chúa cho Hội-thánh các chi-phái đảm-nhiệm. Các Giáo-sĩ và Truyền-giáo muốn Hội-thánh Tin-lành các chi-phái tự-do hoạt-động trong phạm-vi lẽ thật Chúa. Ấy là làm theo ý-muốn Chúa: Tháo mở những vải buộc chơn tay họ.

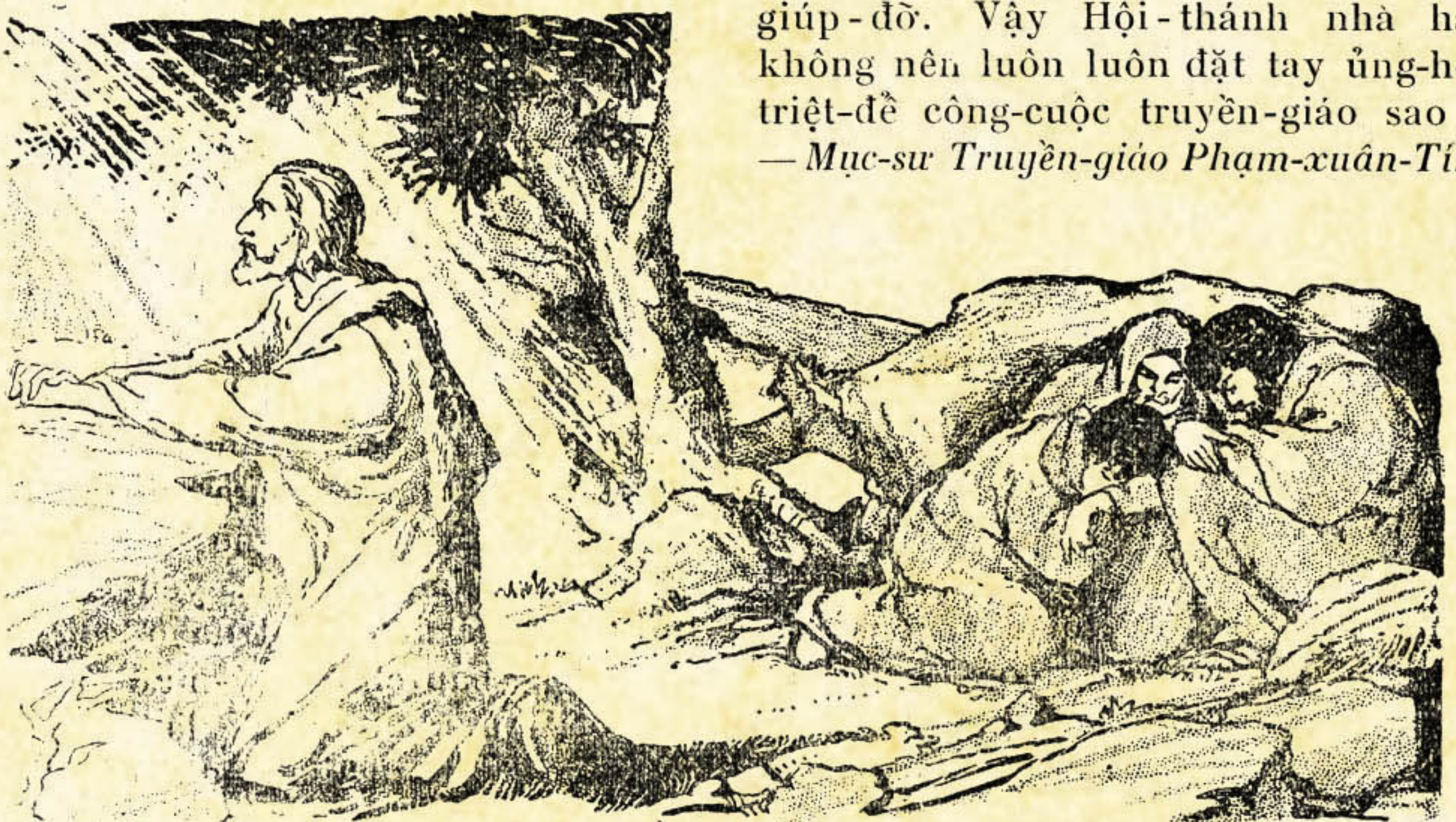
Hội-đồng Tổng-liên-hội của Hội-thánh các chi-phái họp tại Đà-lạt từ ngày 10 đến 13 tháng ba đây có mục-dịch xem-xét lại bản điều-lệ ấy và

công-nhận rồi đem ra thi-hành. Như thế Hội-thánh Tin-lành các chi-phái sẽ có một Ban trị-sự Tổng-liên-hội và Ban trị-sự chung để lãnh trách-nhiệm điều-khiển công-việc nhà Chúa.

Mong rằng Hội-thánh này cũng như La-xa-rơ lúc xưa kia, sau khi sống lại và được sự sống dư-dật, đời mới thì biết phục-vụ Chúa và khiến cho « một đám đông người đến xem chẳng những vì có Chúa Jê-sus thôi lại cũng vì Hội-thánh » mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại nữa (Gi. 12:9).

Chúng ta cũng thêm lời cầu-nguyện xin Đức Chúa Trời đại-dụng Hội-thánh này đem Tin-lành Ngài đến nhiều chi-phái khác đang còn ở trong bóng tối. Vì có hiện còn khá nhiều chi-phái chưa hề nghe đến Danh Cứu-Chúa Jê-sus.

Tôi tin chắc đây là một tin vui-mừng cho Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam. Vì từ lâu đã gởi Truyền-giáo lên miền cao-nguyên cộng-tác với các giáo-sĩ thay thế Hội-thánh rao-truyền Tin-lành, trả nợ yêu-thương. Nhưng xin Hội-thánh nhà cũng khá nhớ rằng « La-xa-rơ các chi-phái » kia cũng còn cần Hội-thánh nhà cầu-nguyện nâng-đỡ và Truyền-giáo của Hội nhà cố-vấn giúp-đỡ. Vậy Hội-thánh nhà há không nên luôn luôn đặt tay ủng-hộ triệt-để công-cuộc truyền-giáo sao ?
— *Mục-sư Truyền-giáo Phạm-xuân-Tín*



CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA**ƠN CHÚA ĐỐI VỚI HỘI-THÁNH VÀ
GIA-ĐÌNH CHÚNG TÔI**

Chắc quý ông bà là con-cái thật của Chúa đương ngóng trông tin-tức của Hội-Thánh trong vùng phía nam Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên trải qua thời-gian khó-khăn Chúa chần-giữ thế nào? Vậy, tôi xin bày tỏ dưới đây để chúng ta đồng-thinh ngợi-khen Ngài.

1) *Sự chần-giữ của Chúa đối với Hội - Thánh.* — Năm 1937 chúng tôi đã được bổ-chức hầu việc Chúa tại Hội-thánh Quảng-ngãi, đến 1945 (năm bắt đầu khó-khăn) là nơi đã xảy ra nhiều sự rùng-rợn đáng sợ. Tín-đồ bị bắt trên 10 người, trong số đó có 3 người bị giết. Dầu vậy tay Chúa có đưa trên Hội-thánh Ngài không bỏ qua sự nhóm lại. Đều đáng cảm-tạ Chúa là ba gia-đình của nạn-nhân đó lại càng sốt-sắng hầu việc Ngài.

Đến năm 1949 chúng tôi lại được Chúa sai đến Hội-thánh Quế-sơn, thì nhà Chúa ở đây bị bom cùng máy bay oanh-tạc có hư-hỏng chút ít. Qua năm 1950 Hội-thánh chữa lại, từ đó đến ngày ngưng bắn nhà Chúa ở đây không bị một viên đạn nào; là nhờ sự bảo-vệ của Ngài. Tuy giáo-hữu đều bị chiến-tranh chi-phối, song sự nhóm lại cũng vui, từ 60 người đến 90 người. Mặc dầu có sự lấn-áp bên ngoài, thì con-cái Chúa cũng cậy đức tin mà đứng vững cho đến ngày nay. Đáng ngợi-khen thay sự chần-giữ của Chúa như Thi-thiên 23 đã chép.

2) *Sự chần-giữ của Chúa đối với gia-đình và bản-thân tôi.* — Qua năm 1952 vợ tôi bị đau nặng, nhiều lần xin phép nhà chức-trách đi Hội-an hay Đà-nẵng để chữa bệnh, song vô

hiệu-quả. Đến cuối năm 1952 bệnh nhà tôi càng trầm-trọng « thập tử nhất sinh », thầy thuốc nói 3 ngày nữa là chết! Trong lúc chúng tôi mất sự trông-cậy, thì Ngài cho chúng tôi còn có chỗ trông-cậy. Lúc bấy giờ vợ tôi bảo tôi mời Ban Trị-sự Hội-thánh nhóm lại cầu-nguyện trong 3 tối, tôi đọc II Vua 20: 1-11 để làm nền-tảng cầu-nguyện. Chúa có thêm đức-tin cho chúng tôi, nhất là vợ tôi, sau ba ngày vợ tôi được khoẻ dần dần.

Lại thấy Chúa mở đường cách lạ-lùng cho sự đi chữa bệnh. Một ngày kia tôi đi tìm thuốc lại gặp nhà chức-trách, trong lúc trò-chuyện, tôi bày-tỏ bệnh-chứng của vợ tôi, cũng mong



Ông Bà Mục-sư Nguyễn-văn-Phú
và quý-quyển.

được đi chữa bệnh, không ngờ nhà chức-trách đó sẵn lòng giúp-đỡ giấy tờ cho vợ tôi đi được. Trong khi đưa vợ tôi đi chữa bệnh, những tưởng không có thể gặp nhau dưới đất này, chỉ mong gặp nhau nơi nước Chúa mà thôi. Ngờ đâu ơn tái-tạo của Chúa đối với vợ tôi, mà hôm nay vợ gặp chồng, con gặp cha (vợ tôi đi với gái út 11 tuổi) sau khi gần 2 năm xa cách. Lại cũng nhờ lòng yêu-thương của các tôi-tớ Chúa gần xa hết lòng giúp-đỡ mọi phương-diện, nên chúng tôi chỉ biết lấy lòng thành cảm ơn và cầu xin Chúa ban phước thêm cho quý ông bà đó thôi.

Bệnh vợ tôi nay nhờ Chúa đã bớt, chỉ lá lách còn sưng chút ít, chúng tôi tin chắc Ngài sẽ chữa lành. Mong quý ông bà giúp lời cầu-nguyện.

Còn bản-thân tôi đã nhiều lần suýt chết vì máy bay. Song Chúa còn muốn tôi sống hầu việc Ngài nên có lần máy bay bắn đạn cách chỗ tôi núp

độ một thước tây, có khi mảnh bom rơi trước mặt tôi chừng một thước rưỡi tây trong lúc chạy đến hầm. Nhờ Chúa gìn-giữ chẳng bị hại như lời đã chép trong Thi-thiên 91.

Một lần bị bắt lúc đó tôi nhóm tối thứ năm với một phái tín-đồ cách giảng - đường Hội - thánh độ 6 cây số, khi tôi về lúc 5 giờ sáng, bị bắt dẫn đi dựa chân núi đến cơ-quan lúc 8 giờ thì được tha, cũng nhờ sự chặn-giữ của Chúa, nếu không thì đã bị « sửa nguội » cũng nên. Nhiều lần bị đòi-hỏi, song chúng tôi vẫn tin-cậy lời Chúa đề sẵn - sàng đối - phó như lời Chúa phán trong Ma 10 : 19-20.

Vậy Hội - thánh cùng tôi-tớ Chúa tuy trải qua cơn bão - tố thiêng - liêng, song nhờ cánh tay mạnh sức của Ngài nâng-đỡ và gìn-giữ nên mới có ngày hôm nay. Ha-lê-lu-gia !

— Mục-sư Nguyễn-văn-Phú, Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam Quế-Sơn.

CHÚA THƯƠNG AI THÌ THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG

Tôi tên là Nguyễn-văn-Dương, 42 tuổi, thuộc-viên của Hội - thánh Tin - lành Việt-nam tại Quới-sơn (Mỹ - tho) xin làm chứng về ơn phước của Chúa đã cứu gia - đình tôi thoát khỏi bệnh - tật và sự nguy - hiểm của tử-thần hăm - dọa. Trải qua hơn ba năm nay gia - đình tôi gặp sự thử-thách nặng-nề, tôi thì đau trầm - trọng nằm ở dưỡng - đường Mỹ - tho có đến tám lần, mỗi lần từ 20 ngày đến một tháng. Còn ở nhà thì vợ tôi là Bùi-thị-Cụt 42 tuổi, hư thai và băng huyết có chừng một tháng, phải đem đến nhà bảo-sanh Mỹ-tho để điều-dưỡng. Lại con trai một yêu-dấu của tôi là Thanh-Tần mới lên bốn tuổi, nhằm ngày 19 tháng 7 âm - lịch, 1952, mẹ con và chị của nó đi nhà thờ về, lối chừng 12 giờ trưa nó té xuống mương chết đuối nổi lên mặt nước. Chị của

nó đi kiếm được la lên, thì ôi, nó đã tắt thở từ lâu rồi. Cảm ơn Chúa, Ngài cũng có dự-bị một số anh em tín-đồ sau giờ giải-tán của Hội-thánh đến thăm tôi, nhưn tiện người thì cầu-nguyện xin Chúa cứu con tôi, kẻ xóc nước hơ lửa, mẹ của nó móc mũi, móc miệng cho nó, và Chúa phú hơi thở cho nó sống lại (Êxê 37 : 4), nhưng nó cũng còn bất-tĩnh nhưn-sự, như tỉnh như mê, mãi đến 3 giờ khuya nó mới tỉnh hẳn. Cho đến nay nó vẫn mạnh-khỏe tươi-vui như mọi đứa trẻ khác. Ha-lê-lu-gia ! Thật là tài Cứu-Chúa rất lạ ! Xóm giềng ai nấy đều biết quyền-năng của Chúa đã cứu gia-đình tôi. Thật, Ngài sẽ chẳng bẻ cây sậy đã gãy, chẳng tắt ngọn đèn gần tàn (Ma 12 : 20), nhưng Ngài đã thương ai thì thương cho đến cùng.

Hiện nay, tôi, vợ và con tôi thấy

đều được ơn Chúa rất nhiều, bởi sự thăm-viếng săn-sóc của Ngài. Hơn nữa, tôi cũng được hiệp-tác với tôi-tớ Chúa mà hầu việc Ngài ở Hội - thánh. Tôi xin đồng-thành với thánh Phao-lô mà nói rằng: « Tôi đã bị đóng đinh vào thập - tự - giá với Đấng Christ, mà tôi sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi. Nay tôi còn sống trong xác-thịt, ấy là tôi sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính mình Ngài vì tôi » (Ga. 2 : 20). Tôi hứa với Chúa trọn đời tôi sẽ ăn ở cách khiêm-nhường, vì có trong lòng cay - đắng, nơi àm-phủ chẳng ngợi-khen Ngài được, và sự chết chẳng tôn-vinh Ngài được, những kẻ đã xuống mồ rồi chẳng còn trông-cậy sự thành-tin của Ngài nữa; duy kẻ sống, kẻ sống mới hay tôn-vinh Ngài như tôi làm ngày nay. Đức Giê - hô - va là Đấng cứu tôi, trọn đời chúng tôi sẽ đờn và hát trong nhà Đức Giê - hô - va (Ês. 38 : 15, 18-20).

— *Thơ-ký Nguyễn-văn-Dương.*



TIN BUỒN

Ông Đặng-An thuộc-viên của chi-hội Quế-sơn, Trung-Việt, đã trung-tin theo Chúa hơn 24 năm, thường được cử làm chức-viên trong Hội-thánh. Năm 1953 ông lại đắc-cử làm tư-hóa của Hội-Thánh, và được tái-cử đến năm nay.

Ngày 4 tháng 3 năm 1955 ông ngủ yên trong Chúa, hưởng-thọ được 49 tuổi. Ông để lại một mẹ già 75 tuổi mà lại mù-quáng, ăn phải có người đút cơm, và 2 con côi : một trai 10 tuổi, một gái 2 tuổi, cùng người vợ kế có thai gần ngày! Tình-cảnh rất đau-thương, cầu Chúa yên-ủi tang-quyển trong sự thử-thách nặng-nề này!

Mục-sư Nguyễn-văn-Phú.

Bản báo xin thành-kính phân-tru cùng tang-quyển và quý Hội-thánh, cầu Chúa yên-ủi ban ơn mở đường ra khỏi sự thử-thách ấy.

— *T.K.B.*

TIỀN BƯỚC QUAN-HÀ :

Ông bà Giáo-sĩ J.H. Revelle và quý-quyển đến khóa về Mỹ nghỉ hạn lần thứ nhứt sau khi học tiếng Việt-nam và hầu việc Chúa rất hăng-hái vui-vẻ và đầy ơn tại hạt Quảng-nam Quảng-ngãi và Thừa-thiên, trú tại Đà-nẵng (Tourane), đã lìa Đà-nẵng ngày 15/3/55 vào Saigon để đáp tàu thủy. Bản báo xin thành-kính tiễn ông bà và quý-quyển cả đường bình-an vui-vẻ, và nghỉ-ngơi được thêm sức mới mọi bề, thuật công-việc Chúa đây khiến con-cái của Chúa bên qui quốc cùng ngợi-khen ơn Chúa, và vui lòng ủng-hộ công-việc Chúa ở đây càng thêm. Chúa cũng đưa ông bà và quý-quyển trở lại hầu việc Chúa giữa chúng tôi càng đầy ơn.

— *T.K.B.*

== Làm Chứng Về Chúa ==

« Nhưng khi Đức Thánh-Linh giảng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền-phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất » (Công 1 : 8).

Trước tòa-án những người tiên-cáo và bị-cáo cần phải có những chứng-cớ hay chứng-nhơn cho mình. Vả, luật-pháp cũng muốn thế: cần phải có chứng-cớ hay chứng-nhơn để giúp Tòa tìm lẽ-thật trong việc xét-xử.

Tuy vậy hết thấy chứng-cớ hay chứng-nhơn không phải đều là trung-thành với lẽ thật đâu. Quyền-thế, tiền-bạc đời này lắm khi phá đổ luật-lệ, làm sai-lệch công-lý. Nhưng dầu các chứng-cớ hay chứng-nhơn của luật-pháp đời này có trung - thành hay không trung-thành với công-lý chẳng nữa cũng thấy đều hư-không. Vì các chứng-cớ hay chứng-nhơn ấy không giúp tội-nhơn được cứu-rỗi linh-hồn trước Tòa-án Đức Chúa Trời. Trái lại có chứng-cớ của một Đấng không sai lẽ-thật, không bị quyền-thế, tiền-bạc đánh-đổ, không ai chỉ-trích được — mà công-lý đời này vô-tình hay cố-ý « bịt mắt bưng tai » — ấy là chứng-cớ của Christ, Đấng Cứu-thế!

Nguyên xin Chúa dùng bài này nhắc-nhở chúng ta các chứng-nhơn của Ngài về sứ-mạng trên hết và hầu hết là làm chứng về Ngài dầu người đời đen bạc đến đối giết Ngài!

Vì sao phải làm chứng về Chúa? Có 3 duyên-cớ xin kể sau đây:

I. — LÀM CHỨNG VỀ CHÚA LÀ MỘT TIN-LÀNH KHÔNG THỂ NÍN-LẶNG

Đương khi loài người hư - mất trong tội-lỗi, đáng bị thiêu-đốt trong hồ lửa đời đời thì Đức Chúa Jê-sus-Christ thọ-lãnh sứ-mạng từ nơi Cha (Đức Chúa Trời), lìa ngôi vinh-hiễn, xuống thế-gian làm người, chịu sỉ-nhục, bắt-bớ và cuối-cùng chịu chết trên cây thập-tự để làm công-giá cứu-

chuộc tội-nhơn. Kinh-thánh có chép: « Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng-nghĩa, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thanh-nộ là dường nào! » (Rô 5 : 8-9).

Từ địa-vị hư-mất, nhờ ơn-diễn Đức Chúa Trời tỏ ra bởi sự hi-sinh của Đức Chúa Jê-sus-Christ, chúng ta hôm nay trở nên con-cái và kế-tự cho Đức Chúa Trời. Ôi! Thật là một ơn Cứu-chuộc vô-đổi và sâu-nhiệm thay cho những kẻ tin nhận công-giá của Đấng cứu đời.

Được ơn đáng phải truyền ơn. Đó là việc làm công-nghĩa của những kẻ nhờ huyết báu Jê-sus mà được xưng công-nghĩa. Hơn nữa giới-thiệu hay nói cách khác làm chứng cho đời về ơn cứu-rỗi nhưng-không của Đấng cứu đời không phải một việc làm luống công, mê-tín. Kinh-thánh có chép: « Những bàn chơn kẻ rao giảng Tin-lành là tốt-đẹp biết bao! Và những kẻ dắt đem nhiều người về sự công-bình sẽ sáng-láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi » (Rô 10 : 15; Đa 12 : 3b).

Thế nên làm chứng về Chúa là một Tin-lành không thể nín-lặng, vì Tin-lành ấy là một sự vui-mừng lớn cho muôn dân.

II. — LÀM CHỨNG VỀ CHÚA LÀ MỘT SỨ-MẠNG KHẨN-YẾU

Làm công-dân một nước, lẽ dĩ-nhiên là mỗi người dân phải vâng-giữ và thi-hành các mạng-lệnh của Chánh-phủ ban-hành. Nếu trái nghịch hoặc

thi-hành một cách trẽ-nải hay chiếu-lệ ắt phải bị khiển-trách tù-tội.

Huống chi đối với Đấng Christ, Con Độc-sanh của Đức Chúa Trời và cũng là Đức Chúa Trời, thì mạng-linh của Ngài ắt phải có hiệu-lực và được tôn-trọng hơn nhiều. Vì rằng: «Ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền-bính của nước Chúa là quyền-bính ngay thẳng» (Hê 1: 8b). Mạng-linh cuối-cùng của Chúa trước khi về trời có phán dạy môn-đồ rằng: «Hãy đi khắp thế-gian, giảng Tin-lành cho mọi người» (Mác 15: 16). Mạng-linh này không phải là một mạng-linh độc-đoán, ép-buộc bèn là một mạng-linh tự-giác. Thế nên xưa nay biết bao nhiêu người tình-nguyện rao-giảng về Chúa, vui lòng chịu lấy mọi điều đau-đớn, sỉ-nhục, đói-khát, đánh-đập, bắt-bớ, tù-tội, hoặc bị giết-chóc bởi có danh Ngài. Chúng ta thử xem gương hi-sinh hầu-việc Chúa của Phao-lô là dường nào: «Tôi (Phao-lô) đã chịu khó-nhọc nhiều hơn, tù-rạc nhiều hơn, đòn-vọt quá chừng. Đòi phen tôi gần phải bị chết; năm lần bị người Giu-đa đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục; ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị chìm tàu. Tôi đã ở trong biển sâu một ngày một đêm. Lại nhiều lần tôi đi đường, nguy trên sông bến, nguy với trộm-cướp, nguy với giữa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy trong các thành, nguy trong các đồng-vắng, nguy trong biển, nguy với anh em giả-dối; chịu khó chịu nhọc, lắm lúc thức đêm, chịu đói-khát, thường khi phải chịu nhịn ăn, chịu lạnh và lỏa-lồ» (II Cô 11: 23-27).

Còn về phần chúng ta nghĩ sao? Sứ-mạng ấy chẳng phải Chúa truyền phán riêng cho các sứ-đồ ngày xưa mà cũng cho chúng ta ngày nay nữa... Ấy vậy chúng ta đã sẵn-sàng tình-nguyện và nghiêm-chỉnh thi-hành sứ-mạng khần-yếu của Ngài chưa?

III. — LÀM CHỨNG VỀ CHÚA LÀ MỘT NHIỆM - VỤ TỐI-CẦN CHO CÁ-NHÂN TÍN-ĐỒ

Có lắm khi có tín-đồ hiểu một cách nông-cạn rằng việc rao giảng Tin-lành (làm chứng về Chúa) là trách-nhiệm riêng của Mục-sư Truyền-đạo hay là ban chứng-đạo; còn tín-đồ thì đi nhà giảng, đọc Kinh-thánh, cầu-nguyện, dâng tiền là đủ điều-kiện cứu-rỗi rồi! Chẳng hề như vậy! Phao-lô đã từng giảng-dạy: «Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra, và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được xưng công-bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu-rỗi» (Rô 10: 9-10). Điều đó thật rõ-ràng. Được xưng-nghĩa là một việc và được cứu-rỗi là một việc khác. Hai lẽ đạo trên đây không thể tách rời được. Nó có liên-quan nhau như hình với bóng. Mục-dích chúng ta tin Chúa chẳng phải chỉ để được xưng-nghĩa không mà cần lắm phải được cứu-rỗi nữa. Chính Chúa Jêsus cũng có phán dạy: «Bởi đó, ai xưng ta trước mặt thiên-hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên-hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời» (Ma 10: 32, 33).

KẾT-LUẬN

Làm chứng về Chúa là khẩu-hiệu gối đầu giường hay là câu tâm-niệm từng giờ từng phút của tín-đồ. Khẩu-hiệu ấy phải được biến thành hành-động cụ-thể; vì nó là một vấn-đề quan-yếu cho đời sống thuộc - linh của tín-đồ.

Năm cũ qua. Năm mới đến. «Song ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng biết! Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay» (Gia 5: 14). Nào ai đếm được đời mình!

(Coi tiếp trang 30)



Trong số các em trẻ mồ-côi mới được đem vào Viện, có em Phạm-kỷ-Hoa và em Phạm-hữu-Lộc ở trong tình-cảnh rất đáng thương.

Cha mẹ các em trước kia là tín-đồ thuộc Hội-thánh Tuy-hòa, Phú-yên. Sau khi đau bệnh điên một thời - gian ngắn, cha em đã qua đời lúc em Lộc mới được một tuổi. Chẳng bao lâu mẹ em tự giao-thiếp với một người ngoại đạo, và bị người ấy dối-đãi khắc - bạc; rồi người ấy cũng mắc bệnh mù. Từ đó hai em Hoa và Lộc cùng với anh mình lâm vào trong cảnh khốn-khổ phải đến nương-dựa nơi những người bà con trong họ, nhưng cũng thấy đều là nghèo-khổ, nên tình-cảnh của các em thật đáng thương, phải sống vất-vưởng lây-lắt cho qua ngày.

Ngày lễ Giáng-sanh vừa qua, Ban Giám-đốc viện có tổ-chức cuộc đi thăm Hội-thánh Chúa tại Tuy-hòa, nhơn dịp ấy được biết về tình-cảnh của các em, và bởi lời làm chứng của Mục-sư cùng các con-cái Chúa tại đó, chúng tôi đã nhận hai em vào viện.

Khi thấy Hội-thánh có một cơ-quan để giúp-đỡ những em mồ-côi đáng thương như vậy, lòng các con-cái Chúa rất lấy làm vui-thoả, và mặc dầu anh em đương ở vào tình-trạng rất chật-vật khó-khăn — vì Hội-thánh đây mới được xây-dựng lại — thì anh chị em cũng tỏ lòng sốt-sắng ủng-hộ Viện bằng lời cầu-nguyện để Viện được mở-mang rộng-rãi hơn, và cũng hứa giúp-đỡ Viện về phần tài-chánh nữa.



Cô Nguyễn-thị-Thà đang chỉ cho các em dọn dẹp giường ngủ ở trong phòng.

Viện cũng vừa tiếp-nhận các em : Đặng-ngọc-Thêm, con của một tín-đồ ở Phong-thử; em Lưu-văn-Giáo con của Cố Mục - sư Lưu - văn - Kỳ; em Nguyễn-khoa-Thọ con của ông Ng - Thuận cũng ở Hội - thánh Phong-thử; em Hà và Huy con của ông Mục-sư Lê - trung - Hậu ở Cần-thơ.

Từ ngày các em tới Viện thì đã khởi-sự đi học, có em đã học một ít khi ở nhà,

còn thì đều phải học lớp năm. Nay có em cũng đã viết được và đương vui sống trong ơn Chúa tại đây.

Hiện nay Viện rất cần những điều sau đây, xin quý ông bà anh chị nhớ cầu-nguyện cho.

1. Xin Chúa ban ơn trên chức-vụ ông Phó Giám-đốc mới: Mục-Sư Trần-văn-Đê Chủ - nhiệm Bắc-hạt được đầy ơn để lo công-việc Chúa trong Viện.

2. Xin Chúa tiếp-trợ tài-chánh cho Viện được đủ sự cần-dùng mỗi ngày vì những tháng gần đây số thu hằng tháng kém hơn trước.

3. Viện đương cần một số nhân-viên để coi-sóc các em và làm Giáo-sư trong trường. Xin cầu-nguyện Chúa lựa-chọn những người có tâm - chí hiệp với việc ấy.

4, Xin Chúa cho có đủ tiền để xây một nhà cho nữ lưu-trú học-sinh hầu có thể nhận thêm một số học-sinh nữa. Vì thấy rằng công-việc này rất có ích - lợi và ảnh - hưởng nhiều cho Hội-thánh.

— Ban Giám-đốc.



Mỗi tuần-lễ một lần các em soạn tất cả quần áo mền chiếu ra phơi.

PHƯƠNG - DANH QUYÊN-TRỢ QUỸ CÔ-NHI-VIỆN HỘI - THÁNH TIN - LÀNH V. N. TẠI NHA-TRANG

HỘI-THÁNH HẢI-PHÒNG :

Bất thường 100đ.00

HỘI-THÁNH HUẾ :

Ban Thanh-niên 300đ.00

Bất thường 650đ.00

Tiền hộp 152đ.00

HỘI-THÁNH ĐÀ-NẴNG :

Cô Đoàn-thị Thiên-Hương 100đ.00

Cô Đoàn-thị Bạch-Liên 100đ.00

Đại-úy Khương 200đ.00

Ô. Hồ-trọng-Kỵ 200đ.00

Ô. Tô-văn-Minh 100đ.00

Tiền hộp 200đ.00

Ban Thanh-niên 6.200đ.00

Bà Dư-thị-Dưỡng 200đ.00

HỘI-THÁNH NHA-TRANG :

Bà Bài 100đ.00

Bà Ba Hàng 100đ.00

Bà Võ-Tế 50đ.00

CÔ-NHI-VIỆN :

Tiền hộp 47đ.00

HỘI-THÁNH ĐÀ-LẠT :

Bà Đinh-thị-Quế 200đ.00

HỘI-THÁNH DRAN :

Ô. Đào-hữu-Hạnh 450đ.00

HỘI-THÁNH BAN-MÊ-THUỘT :

Tiền hộp 100đ.00

HỘI-THÁNH DJIRING :

Ô. M.S. Chung-khâm-Lộc 100đ.00

(Coi tiếp trang 27)

MÂY VẦN THƠ

CHÚA JÊSUS PHỤC-SANH

*Nghìn thu thánh-sử chép dành-rành :
 Cứu-Chúa Jêsus đã PHỤC-SANH.
 Quỷ-sử hoai công niêm mả gác ;
 Gian-đồ bịa tội đồ quân canh.
 Chúa từng hiện đến cùng mồn-dê,
 Ngài đã giải tường nghiệm Thánh-kinh ;
 Hứa giảng Thánh-Linh và cộng-tác,
 Truyền đi khắp đất giảng Tin-lành.*

*Tin-lành rao giảng khắp nơi nơi,
 Chứng quyết Jêsus sống lại rồi :
 Bẻ gãy xích xiềng tung địa-ngục,
 Mở toang mồn-mả thấu thiên-đài.
 Dắt đưa nhân-loại ra hang thẳm,
 Cứu vớt chúng-sinh thoát bể khơi.
 Sống cảm lòng ta vui sống mãi,
 Cùng nhau họa xướng khúc muôn đời.*

*Muôn đời khen-ngợi Chúa Ba-Ngôi :
 Đoái xót trần-gian những dăm tròi !
 Lìa bỏ thiên-cung vui xuống thế ;
 Phá tan tử-phủ sống lên trời.
 Tháo gông nô-lệ trừ ma-quỉ,
 Mở cửa tự-do tiếp mọi người.
 Sẽ tái-lâm hoan-nghinh Hội-thánh,
 Đời đời chung hưởng cảnh vui tươi.*

LẠC-SINH

MỪNG CHÚA PHỤC-SANH

*Mừng Chúa Jêsus đã PHỤC-SINH,
 Sống ra khỏi mả hiện nguyên-hình.
 Ma-ri thấy rõ lòng hoan-hỉ ;
 Tế-lễ nghe tin dạ khứng-kinh.
 Sống giúp mồn-đồ thêm phần chi ;
 Sống làm danh Chúa được tôn-vinh.
 Tử-thần hết chỗ thi quyền-lực ;
 Đạo Chúa từ nay cứ tiến-hành.*

CHÁNH-TÂM

CÂU CHUYỆN QUYỀN KINH-THÁNH TIẾNG TÂY - TẠNG

Do CHANDU RAY kể

Tây-tạng là một vùng núi-non hiểm-trở, cao hơn mặt biển đến 4.877 thước tây, một vùng hoang-vắng mà về phương-diện thuộc-thề, không mấy ai trong chúng ta có thể xâm-nhập. Về phương-diện thuộc-linh thì đây thật là một bầu trời hắc-ám, đầy-dẫy mọi dị-đoan mê-tín, lòng người khôn-khan cần-cối không thể nào chinh-phục được, trừ ra bởi sự yêu-thương lạ-lùng của Đức Chúa Cha, trong quyền-năng cứu-rỗi của Đức Chúa Con.

Vào khoảng năm 1855 hoặc 1856 quốc-vương Tây-tạng là DALAI LAMA bị ám-sát. Vị cố-vấn chính-trị của người là GERGAN bị tình-nghi có nhúng tay vào vụ án ấy, và tính-mạng của GERGAN bị hăm-dọa. Rốt cuộc người phải trốn qua lánh nạn tại Cachemire ở Ấn-độ. Lạ thay, do sự thần-hựu (Providence) của Đức Chúa Trời, hai giáo-sĩ thuộc hội Moravian (Tiệp-khắc) lại đặt chân đến thung-lũng xa-xăm ấy, và tại đây họ đã gặp GERGAN. Ông này đã trở nên giáo-sư tiếng Tây-tạng cho họ và đã giúp-đỡ họ trong sự phiên-dịch Kinh-thánh. Năm 1883 Tin-lành theo thánh Giăng là sách Tin-lành đầu-tiên bằng tiếng Tây-tạng được in xong tại Đức-quốc.

Năm này qua năm nọ hai giáo-sĩ cùng ngồi làm việc với GERGAN. Cả ba người cặm-cui dịch Kinh-thánh, dịch những bản thánh-ca nói về tình yêu-thương và tán-mỹ Đức Chúa Trời; nhưng chẳng ai biết GERGAN xưng-nhận Đấng Christ, và rốt cuộc khi

chết vào khoảng năm 1890 người vẫn là một tín-đồ Phật-giáo.

YOSEB GERGAN

Nhưng, lạ-lùng thay đường-lối của Đức Chúa Trời! GERGAN có một con trai nhỏ. Em này vẫn thường đề ý thấy cha mình, khi còn sanh tiền, hết ngày này qua ngày kia cùng hai người ngoại-quốc ngồi trên nền đất đặt hết tinh-thần vào một quyển sách mà chắc rằng họ quý-mến lắm. Khi lên bảy tuổi em kiếm cách tìm được một quyển Tin-lành Giăng. Em đọc sách ấy và tin, tuy nhiên em vẫn âm-thầm giấu kín sự tin Chúa của mình cho đến khi cha em qua đời. Lúc ấy em đã được mười hai tuổi; bắt đầu từ đó em chịu xưng Đấng Christ ra và công-khai thân-mật với các giáo-sĩ.

YOSEB — tên em bé ấy — yêu-cầu được gửi đến một phương xa để theo-đuổi sự học-vấn. Cậu được gửi đến Srinagar để học-tập và sau 11 năm đèn sách, YOSEB — ngoài ra rất thông-thạo tiếng mẹ đẻ theo văn-thẻ cổ-diễn thuần-túy hơn hết — còn biết được tiếng Anh, tiếng Urdu, tiếng Hồi-quốc và nhiều thổ-ngữ khác của Ấn-độ. Thấy vậy nhà cầm quyền Anh bèn tặng cho chàng nhiều việc làm lương-bổng rất hậu nhưng chàng nhứt quyết từ-chối, bảo rằng: «Không, tôi đã dâng đời sống tôi cho Cứu-Chúa Jêsus để hầu việc Ngài. Nếu những sứ-giả của Ngài không được phép đến thăm đồng-bào tôi, thì tôi sẽ hiến mình vào công-cuộc phiên-dịch Kinh-thánh, hầu cho Kinh-thánh ấy có thể mọc chun

đề lên-lỗi vào đất nước Tây-tạng giảng-dạy cho đồng-bào tôi ».

YOSEB bắt tay vào sự hầu việc Chúa khi người được hai mươi ba tuổi, và người cứ tận-tụy trong chức-vụ cho đến năm năm mươi tuổi, lúc ấy nhờ sự trợ-lực của giáo-sĩ, người đã dịch xong cả Kinh Cựu-ước và cũng nhuận-chánh lại bản dịch Kinh Tân-ước đã làm xong từ lâu. Và khi mọi sự đã được dâng trọn cho Đức Chúa Trời — và đây là một sự thật trong đời sống của YOSEB — thì chắc hẳn Ngài sẽ dùng loài người chúng ta trong đường lối lạ-lùng của Ngài vậy.

SỰ GÌN-GIỮ BẢN THẢO

Sau khi đã phiên-dịch xong, bản thảo liền được gửi về cho Thánh-thor Công-hội Anh-quốc và Hải-ngoại để khảo-sát xem bản dịch có đúng-dẫn và thích-hiệp không. Tại đây bản dịch được giao cho những sinh-viên ở Luân-đôn để nghiên-cứu và tham-khảo với những bản văn Tây-tạng trong Tàng-cổ-viện Anh-quốc. Thánh-thor Công-hội cũng gửi đo hỏi ý-kiến ở Trung-hoa, Bhutan, Sikkim và Leh; sau sáu năm khảo-sát kỹ-lưỡng ai nấy đều công-nhận rằng đó là một bản dịch ưu-tú nhất, đáng được ấn-hành.

Tuy nhiên lúc ấy lại nhằm năm 1941, năm mà chiến-tranh đang tiếp-diễn cách ác-liệt nhất. Vì nạn khan giấy in nên bản thảo ấy đành phải đem giấu kín cẩn-thận dưới hầm đại-giáo-đường ở Ripon chờ đến khi chiến-tranh kết-liệu. Năm ấy GERGAN đã được sáu mươi tuổi. Ông viết thư cho văn-phòng của Thánh-thor Công-hội tại Lahore để hỏi thăm khi nào Kinh-thánh tiếng Tây-tạng mới in xong. Lẽ nào trước khi nhắm mắt ông lại không được nhìn thấy kết-quả của công-trình mà mình đã cực-cung tận-tụy suốt đời? Ông nghĩ ý nếu không thể in ở nước Anh thì có thể gửi trở qua Ấn-độ để in chăng? Chúng

tôi đã sao gửi thư ấy về Anh-quốc và yêu-cầu gửi bản thảo qua Ấn-độ để ấn-hành. Thánh-thor Công-hội đồng ý và cho gửi bản thảo trở qua Ấn-độ.

LẠI NHỮNG TRỞ-NGẠI KHÓ-KHĂN

Sau những cuộc hành-trình mạo-hiêm cam-go, lăm đoạn phải dùng lừa để chuyên-chở, rồi cuộc bản thảo và giấy in đã được lần-lượt đưa đến Srinagar, kể đến Leh. Tại đây GERGAN đã cặm-cui viết tay trọn cả quyển Kinh-thánh trên những bản giấy đặc-biệt để in; chữ ông viết rất tinh-anh sắc-sảo. Ông dốc cả tâm-lực lẫn thì-giờ mình vào công-việc này, trọn ngày chỉ dừng tay phút chốc để ăn-uống và nghỉ giải-lao. Ông cứ mài-miệt làm việc như vậy suốt năm 1945 qua đến năm 1946 thì sức-lực của ông đã kiệt quệ. Bác-sĩ bảo rằng ông chỉ còn sống được năm ngày, hay cùng lắm là năm tháng nữa thôi. Và chúng tôi phải mời những người khác phụ giúp công-cuộc viết tay này — vì đó trong bản Kinh-thánh bằng tiếng Tây-tạng có nhiều chữ viết trông khác nhau. Cuối-cùng công-việc này đã xong vào ngày 11 tháng 8 năm 1946. Đức Chúa Trời đã cho phép YOSEB GERGAN được nhìn thấy công-việc mình thành-tựu, và sau đó năm ngày Ngài đã đẹp lòng đem người về nơi vinh-hiễn.

Cả tập giấy viết tay ấy được đưa từ Leh đến Lahore để đúc thành bản kẽm, và vì công-cuộc này có một vài khuyết-diểm nên việc in lại bị đình-trệ một thời-gian để phải gửi những bản in thử ấy về Leh sửa-chữa lại.

Chẳng may khi gửi về Lahore dọc đường bưu-kiện ấy lại bị thất-lạc. Chúng tôi phải gửi một tập bản in thử thứ hai và lần này gửi theo lối bảo-đảm. Nhưng một nhơn-viên Sở Bưu-diện vô ý làm đổ nước trên gói giấy đến nỗi toàn tập dính cục lại với nhau, và thành ra vô-giá-trị.

(Coi tiếp trang 30)

HÀNG GHẾ TRÉ EM

CÁI MỘ TRÔNG

Ánh trắng thanh và dịu giải ánh sáng êm mờ trên bờ cát trắng. Tối nay cũng như những tối có trăng khác, các em của Thúy đương ngồi quây-quần nô-đùa dưới trăng, thấy chị ra chúng nó nhao nhao lên nói :

— Chị Thúy kể chuyện đời xưa cho chúng em nghe đi.

— Thưa chị, kể chuyện đời xưa...

Khác với mọi lần, Thúy tìm cách thoái-thác vì các em bắt Thúy kể luôn hết cả chuyện rồi. Tối nay Thúy muốn nhắc cho các em của Thúy nghe về sự tích Chúa Sống Lại. Nên Thúy vui-vẻ bảo các em :

— Ừ, thì các em ngồi lại quanh đây chị kể chuyện đời xưa cho mà nghe.

Mấy em nhỏ nhứt tranh nhau ngồi gần bên chị Thúy.

Thúy bảo các em ngồi yên rồi bắt đầu kể.

Ngày xưa, cách đây lâu lắm, gần hai nghìn năm rồi, vào một buổi sáng có sương mù phủ kín cảnh vật. Thấp-thoáng trong đám lá cây, quanh sườn đồi có bóng mấy người đờn bà lẫn đi trong cái yên-lặng trong-trẻo của buổi mai. Tay xách bình dầu thơm Ma-ri Ma-đơ-len và mấy người đờn bà khác yên-lặng đi không ai nói với ai câu nào. Phải chăng vì có biết bao đều lo nghĩ hay là họ không dám phá cái yên-tĩnh nguyên-vẹn của buổi hừng đông. Nét mặt đầy suy-nghĩ và dăm-chiều, nhưng bước chân họ vẫn gọn-gàng và thoăn-thoắt tiến đến phần mộ Chúa Jêsus.

— Các em có biết Lễ Phục-Sanh là Lễ gì không nào? Thúy dừng lại ở đấy và hỏi các em.

— Thưa chị, Lễ Phục-Sanh là Lễ kỷ-niệm Chúa sống lại.

— Phải rồi còn có hai hôm nữa đến Ngày Lễ Phục-Sanh chúng mình lại được nghỉ, tha hồ mà chơi. Tiếng của Định nói oang-oang lên với các anh chị.

— Hạnh la Định : Thôi đừng nói nữa, để yên chị Thúy kể. Rồi quay sang nói với Thúy, chị kể tiếp đi chị.

— Chỉ kể đến đâu rồi nhỉ?

— Đến chỗ bà Ma-ri Ma-đơ-len đến trước mộ Chúa Jêsus.

— Phải rồi, khi Ma-ri Ma-đơ-len và những người đờn bà đến trước mộ Chúa thì họ kinh-ngạc hết sức và kêu lên rằng : « Ô kìa, Chúa Jêsus của chúng ta đâu rồi ». Vì họ không thấy hòn đá chặn cửa mộ Chúa nữa.

Nước mắt Ma-ri Ma-đơ-len bắt đầu chảy quanh, rồi không ngăn nổi cảm-xúc bà đứng bên mộ khóc nức-nở. Bà không đau-đớn sao được!!! Đã phải đi ra khi trời chưa sáng, lần lút trước con mắt dòm ngó của bọn Pha-ri-si, vượt bao dặm đèo núi, lặn-lội tới đây mong được thăm Thầy yêu dấu, và đem bình dầu quý nhứt để xức xác Thầy. Nhưng than ôi, bọn người Pha-ri-si độc ác kia đã giết Chúa Jêsus cách vô cùng tàn-ác còn chưa đủ sao, lại còn đánh cắp xác Thầy nữa. Ma-ri Ma-đơ-len nghĩ bao nhiêu đau-đớn bấy nhiêu, lòng dâng lên cả một niềm chua-xót. Chẳng biết làm sao được, bà vội chạy đến báo tin cho Si-môn

Phi-e-rơ và Giăng rằng : « Này các anh ơi, người ta đã đem xác Thầy đi đâu rồi, mà chúng tôi thấy cửa mộ mở toang ». Phi-e-rơ và Giăng hốt-hoảng chạy tới phần mộ Chúa Jê-sus, ngó vào trong thì chỉ thấy những khăn vải liệm được xếp cần-thận một chỗ còn không thấy xác Chúa đâu. Phi-e-rơ buồn rầu thất-vọng chẳng nói một lời, trở về nóng lòng trông chờ tin-tức về xác của Thầy mình. Nhưng Ma-ri Ma-đơ-len đâu có thể về được, bà ngồi xuống bên mộ và để mặc cho nước mắt tuôn trào, mong nhờ những giòng lệ làm dịu bớt nỗi đau-đớn của bà lúc bấy giờ. Khi đó thiên-sứ ngồi trong mộ hỏi bà rằng : Ô kìa, sao bà kia lại ngồi đây mà khóc ? Qua những tiếng thồn-thức bà nói : « Không biết người ta đem xác Chúa Jê-sus của tôi đi đâu rồi ? ». Vừa nói xong thì Chúa Jê-sus — vì Chúa đã sống lại rồi — phải chính Chúa Jê-sus kêu tên bà, Ma-ri Ma-đơ-len nghe thầy kêu tên mình mới nhận ra. Chúa nói chuyện với bà và dặn bảo bà về nói với các môn-đồ và mọi người rằng Chúa sắp đi về trời cùng Đức Chúa Cha. Ma-ri Ma-đơ-len nửa mừng, nửa tủi. Mừng vì Chúa đã sống lại rồi, nhưng cũng buồn vì Chúa sắp lìa mình về trời. Dầu vậy điều đó chỉ làm bà hoang - mang một chút thôi. Chẳng bao lâu nỗi vui sướng đã tràn-ngập cả linh-hồn Ma-ri vì Chúa Jê-sus của bà đã sống lại rồi, Ngài đã đắc-thắng cả Sự Chết, cả tội-lỗi và cả ma-quỉ. Bà sung-sướng quá, chạy về đi đến đâu cũng la lên rằng : Chúa Jê-sus đã sống lại rồi, Chúa sống lại rồi, Thầy của chúng tôi không chết luôn đâu !!!

Kể đến đây, trăng đã xế, mấy em nhỏ đương lim-dim sắp ngủ. Nghe nói : Chúa Sống lại rồi, vội tỉnh dậy, những cặp mắt sáng ngời càng ngời sáng hơn dưới ánh-sáng dịu-dịu của trăng, khi biết rằng Chúa Jê-sus đã Sống Lại rồi !!!

Chị Thủy hỏi : Thôi bây giờ các em đã buồn ngủ chưa ?

Ba, bốn em trả lời một lúc :

—Thưa chị, chưa, chị cứ kể nữa đi.

Trăng lần lần xuống gần khuất sau rặng núi. Thủy cũng cảm thấy lòng vui-sướng khi nói đến Sự Sống Lại của Đức Chúa Jê-sus. Rồi Thủy nói tiếp với các em :

— Ma-ri Ma-đơ-len và một số đồng người đã thấy Chúa sống lại rồi, từ đấy họ sung-sướng lắm và đi đâu cũng nói cho mọi người biết về Chúa Jê-sus đã sống lại, đã đắc-thắng sự Chết. Họ cũng sống cuộc đời chứng tỏ sự Sống Mới của thầy mình đương sống trong họ. Các em ạ, hiện nay, chúng ta cũng phải lấy làm vinh-hạnh và sung-sướng lắm vì Chúa của chúng ta đương tin-cậy và phụng-sự đây là



MỘT ĐĂNG SÔNG. Khi Ngài bị đau thương, dưới tay bọn Pha-ri-si và các thầy thông-giáo Ngài đã chịu đau-thương vì chính tội-lỗi của chị và của các em.

Nhưng sau ba ngày Ngài nằm trong phần mộ, thì sớm ngày thứ ba Chúa đã Sống Lại, Ngài đã bứt đứt mọi dây trói của ma-quỉ và của Sự

Chết (I Cô. 15: 34), Chính Chúa Jêsus là Nguồn của Sự Sống, nên sự chết của Ngài chỉ để làm nầy-nở lên người sống tươi đẹp hơn. Các em có thấy củ huệ bao giờ không?

— Thưa chị có ạ, Thành vội đáp, và giải-nghĩa, Thưa chị, nó như củ hành khô, nhưng hình đẹp hơn và to hơn củ hành nhiều.

— Phải rồi, trông nó khô héo, xấu xí vậy, nhưng trong nó tiềm-tàng một mầm sống. Nên sau khi nằm trong lòng đất một thời-gian ngắn nó đã nứt lên bông huệ trắng tinh và thơm ngát các em thấy ngoài vườn nhà ta ấy.

Chúa Jêsus chúng ta cũng vậy, Ngài đã chịu chết và chôn ba ngày, nhưng sau Ngài đã sống lại với cả sự sống tươi đẹp của Nguồn Sống bất-diệt. Ngài còn có quyền ban sự Sống Mới đó cho mọi người đến với Ngài, nhận Ngài là Cứu-Chúa Sống của mình. Những màu đen tối của lòng ghen-ghét, tranh-cạnh, giả-hình, nói dối, nói hành v.v... trong chúng ta, chắc đã đồng chôn với Chúa Jêsus trong mồ-mả rồi. Chị mong rằng bởi quyền phục-sanh của Ngài, Chúa cho chúng ta một Nguồn Sống Mới, một sức sống mạnh mẽ có thể đắc-thắng những dây trói của tội-lỗi đương ràng buộc chúng ta. Chị tin rằng các em yêu-dấu của chị, các em ngoan lắm, và muốn sống ngoan-ngoãn hơn trong sự Sống phục-sanh của Chúa Jêsus, trong Ngày Lễ Phục-Sanh sắp tới này.

Thành từ nãy đến giờ chăm chú lắm và tỏ vẻ cảm-động, nói:

— Thưa chị, chúng em sung-sướng lắm, vì Chúa Jêsus yêu-dấu của chúng em đã sống lại rồi, bọn Pha-ri-si và tất cả thế-lực của đời, của ma-quỉ, tưởng đã thắng hơn Đức Chúa Trời, nhưng chẳng bao lâu chúng nó đã hồ-thẹn mà nhìn thấy sự đắc-thắng của chính Chúa. Em vui lắm, vì thấy Chúa của em là Chúa Thắng, là Chúa Sống.

Nghe Thành nói, hết thấy đều yên-lặng tỏ vẻ cảm-động.

Chị Thúy bảo: Trước khi cầu-nguyện đi ngủ, các em hát điệp-khúc Thánh-ca số 111.

Các em nhỏ buồn ngủ lắm rồi, nghe nói hát thích quá, thấy các anh các chị hát cũng bập-bẹ hát theo:

*«Ngài sống, Ngài sống, Chúa Jêsus
sống hiện rày
Đi chung trò chuyện suốt lối hẹp hòi,
Tâm tòi vui mừng thơ-thái.*

*Ngài sống, Ngài sống để ban ơn cứu
ta đây.*

*Nêu hỏi chừng có Chúa sống đâu
nào, Rằng Chúa sống trong lòng nay».*

Trăng khuyết sau dãy núi, bóng tối lan dần trên sân rộng. Đêm đi vào sâu trong tiếng sóng. Tiếng hát rung vang trong không-gian tịch-mịch như hứa-hẹn một Ngày Mai tươi đẹp. Hừng đông sẽ lộ lên ngoài biển khơi. Cả một thế-hệ đương dâng đầy nhựa Sống trong-sạch, với muôn màu hi-vọng bởi những cuộc đời niên-thiếu có Chúa Jêsus...!!!.

— Thanh-Đạo.

TRÂN-TRỌNG KÍNH TẶNG

Từ năm 1955 này bản báo xin trân-trọng kính tặng các quý vị Mục-sư, Truyền-dạo cũng như các cổ-động-viên (cổ-động được từ 15 độc-giả trở lên) mỗi ông một số báo hằng năm. Xin các quý ông vui lòng nhận. Đa-tạ. T.K.B.

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

HÃY VÙNG DẬY

«Hỡi người ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi» (Êph. 5: 14).

Vàng mạng của Chúa Jêsus, La-xa-rơ đã từ mồ-mả bước ra sau bốn ngày bị chôn tại đó. Vàng mạng của Đức Chúa Cha, Chúa Jêsus cũng đã phục-sinh sau ba ngày nằm yên trong mộ. Như vậy mạng-linh của Đức Chúa Trời phải được triệt-đề thi-hành mà dầu mồ-mả, tử-thần và quân hùng tướng dũng cũng không thể ngăn.

Vàng mạng của Đức Thánh-Linh trong Ê-phê-sô 5: 14, hôm nay chúng ta cũng hãy vùng dậy từ trong đám người chết. Đám người chết này là ai? chắc bạn muốn biết. Theo quan-điểm của Đức Chúa Trời thì mọi người chưa tin Chúa Jêsus đều đã chết, vì tâm-thần bị tuyệt-giao với Ngài nên không có sự sống đời đời. Kinh-thánh chép: «Còn anh em đã chết vì lầm-lỗi và tội-ác mình». Vậy, theo quan-niệm thuộc-linh, thế-giới này là một nghĩa-địa bao-la, một bãi tha-ma rộng lớn, tối-tăm và lạnh-lùng, ngập-tràn tử-khí.

Bạn hãy cùng tôi xem-xét một cách thiêng-liêng. Kìa, những mỗi mê-tín dị-đoan, những sự thờ-lạy hình-tượng gớm-ghiếc! từ những dân-tộc dã-man, từ những kẻ vô-tín chỉ những kẻ tự xưng là thờ-phượng Đức Chúa Trời song theo ý riêng, đều đã can-phạm điều-răn thứ hai của Ngài. Dầu hình-tượng có nhiều thứ khác nhau hoặc bằng giấy, bằng gỗ, bằng đá; hoặc bằng bạc, bằng vàng, bằng cầm-thạch; hoặc đặt tên cho hình-tượng đó là ma-quỉ, là người, hoặc đặt tên là Đức Chúa Trời đi nữa, thì tựu-trung cũng chỉ là hình-tượng vô-tri-giác. Ngoài ra còn có thứ hình-tượng CHỦ-NGHĨA,

LÝ-THUYẾT, TIỀN-TÀI, THẾ-LỰC, DANH-VỌNG mà vô-số người đang tận-tụy tôn-thờ. Lại còn một cách thờ-phượng rất phổ-thông là sự tham-lam. Vì «kẻ tham-lam tức là kẻ thờ hình-tượng».

Bây giờ chúng ta hãy bỏ qua những y-phục xa-hoa của họ mặc, những trang-sức quý-giá của họ mang, những huy-chương rực-rỡ của họ có mà nhìn thẳng vào hồn, linh, cốt, tủy của họ rồi nhờ lời của Đức Chúa Trời là Kinh-thánh như kính hiển-vi để xem-xét tư-tưởng và ý-định trong lòng mỗi người thì chúng ta sẽ thấy gì?

Này, «sự hung-ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý-tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn. Lòng người ta là dối-trá hơn mọi vật và rất là xấu-xa. Họ đầy-dẫy mọi sự bất-nghĩa, gian-ác, tham-lam, hiểm-độc, ganh-ghét, tàn-sát, tranh-cạnh, quỉ-quyệt, ác-ý, nói chùng, nói gièm, thù-ghét Đức Chúa Trời, xác-xược, kiêu-ngạo, vênh-vang, hay gây ác, bội-nghịch cha mẹ, vô-tri, bội-ước, không thân-tình, không thương-xót» và còn nhiều điều nữa. Ôi, xưa nay có gì đáng sợ bằng lòng người đâu! Nó chẳng khác suối nước đắng Ma-ra, hay nồi canh dưa đại của học-trò Ê-li-sê, hay hơn nữa một hỏa-diệm sơn đang phun lửa. Đi đâu, thấy vật gì, nghe điều chi cũng rất mùi sự chết.

Muốn vùng dậy, phải thức trước đã. Vậy bạn đã thức chưa? đã biết thực-trạng của thế-gian chưa? đã nhận lòng người là như vậy chưa? Tôi hỏi thế, vì có lắm bạn chưa thức nên đã bị quyến-rủ bởi sự ăn uống quá

độ, sự say-sưa và sự lo-lắng đời này làm cho lòng mình mê-mẩn. «Kẻ ưa sự vui-chơi dẫu sống cũng như chết».

Bởi đã thức, Nô-ê nhận-định thế-gian bấy giờ sắp bị đắm-chìm dưới cơn hồng-thủy, nên ông đã vùng dậy khỏi những người đồng-thời để cùng đi với Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham cũng thức, nên đã vùng dậy khỏi xứ Canh-đê cực-thạnh, thành U-rơ tráng-lệ, vòng bà-con rần-rát và nhà cha mẹ thân-yêu để đi theo tiếng gọi của Chúa. Nếu đã thức, bạn cũng hãy vùng dậy khỏi đời ác này, khỏi những kẻ yếu-đuối, hay vấp-phạm, ham-mê thế-gian mà chềnh-mảng công-việc của Đức Chúa Trời, những kẻ có tiếng là sống nhưng mà là chết. Và khi bạn đã vùng dậy, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng cho, bạn sẽ dấy lên như vầng thái-dương buổi bình-minh và lòi ra vinh-quang của Chúa như cảnh thanh-thiên bạch-nhựt.



Trước đây hơn một thế-kỷ, chàng thanh-niên Charles Finney đã vùng dậy khỏi những kẻ chết.

Sanh năm 1792 tại Connecticut (Mỹ), thanh-niên ấy không được ai chỉ đường cứu-rỗi cho đến khi 26 tuổi, là lúc cậu học luật tại thành Adams. Hội-thánh nơi ấy lại rất yếu-đuối chẳng khác Hội-thánh Sạt-đe (Khải 3:1). Họ thường xin Chúa cho sự phục-hưng, nhưng chẳng bao giờ tin Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời mình. Họ cũng cầu xin cho Finney được cứu-rỗi, nhưng cũng chẳng bao giờ tin điều ấy sẽ thực-hiện. Thậm-chí Mục-sư của họ cũng xin tin-đồ đừng cầu-nguyện cho Finney nữa, vì cậu sẽ chẳng bao giờ tin Chúa đâu. Thế nên Finney rất thất-vọng trông-cậy nơi chi-hội ấy giúp mình điều gì. Rồi cậu chuyên-tâm tra xem Kinh-thánh để tìm đường cứu-rỗi.

Quả thật, «ai tìm sẽ gặp». Finney đã gặp Chúa và được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh như một người phát hỏa. Từ đó, ông sống một cuộc đời kỳ-diệu trong Chúa trải 54 năm. Thời-gian ấy Finney đã được Chúa đại-dụng mang bó đước thiêng gây nên một phong trào phục-hưng Hội-thánh khắp đó đây trong các nước Mỹ, Anh, Tô-cách-lan. Có hàng trăm hàng ngàn người đã nhờ Finney mà đến cùng Chúa, danh Ngài được vinh-hiến phi-thường. Tôi phải hát «Ha-lê-lu-gia» khi đọc tiểu-sử và bài giảng của Finney.

Bạn ơi! Này, ma-quỉ đã thức, vì nó biết thì-giờ mình chẳng còn bao lần nữa, nên đã vùng dậy mà hoạt-động ráo-riết ở khắp mọi nơi bằng đủ mọi phương-diện để phá-hại Hội-thánh và ngăn-trở tội-nhơn được cứu-rỗi.

Vậy nên, mạng-linh của Thánh-Linh như tiếng còi báo-động rằng: «Hỡi người ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi». Chúa

đang cần, rất cần, cần một cách khẩn-cấp nhiều Finney hiện-thời để phục-hung Hội-thánh, cứu-vớt tội-nhơn.

Xin bạn nhắm mắt, cúi đầu, cúi cả lòng mà thưa với Chúa rằng: Lạy Chúa, con thức, con vùng dậy đây, xin Chúa chiếu sáng trên con như Ngài đã chiếu sáng trên Charles Finney để con được cùng nếm cảnh huy-hoàng của ngày Phục-sanh. A-MEN.

— *Mục-sư Đoàn-văn-Miêng.*

CÂU CHUYỆN QUYỀN KINH-THÁNH...

(Tiếp theo trang 24)

Chúng tôi lại đành phải gởi một tập bản in thứ lần thứ ba. Nhưng lúc ấy đã đến cuối năm 1947 khi mà khắp khu-vực Ladakh bọn thổ-phỉ đang nổi dậy lung-tung, các ngã đường đều bị bế-tắc. Kịp khi bản in lần thứ ba được gởi đến Lahore thì, thật là một tin đau lòng cho Ban Giám-đốc Thánh-thor Công-hội, ấy là sau những năm chậm-trễ, những sự khó-khăn ngăn-trở, bây giờ lại đến sự chống-trả quyết-liệt và hiệu-quả của Sa-tan, chỉ còn có một giải-pháp là cầu-nguyện. Chúng tôi gởi lời kêu-gọi Ban Thiết-đạo tại tỉnh Punjaub, xin họ biệt riêng ra một ngày để cầu-nguyện đặc-biệt cho quyền Kinh-thánh Tây-tạng. Đang khi họ cầu-nguyện thì, lạ thay, *không do một sự vận-động nào của loài người cả*, Đức Chúa Trời đã cảm-thúc lòng của một nhà chuyên-môn sao-lục giấy tờ tại tỉnh Leh tên là GALLAP, tình-nguyện đến Lahore để giúp việc sửa lại bản in. (Còn tiếp)

— *Thiên-Dàn dịch*



LÀM CHỨNG VỀ CHÚA

(Tiếp theo trang 19)

Vậy đương khi còn dịp-tiện, chúng ta đã dọn lòng làm chứng về Chúa chưa? Chúng ta có đồng-thình với Phao-lô mà nói rằng: «Tôi đã bị

đóng đinh vào thập-tự-giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi» (Ga 3: 20) hay chưa? Hay là lòng ta còn để cho tội-lỗi cai-trị, ô-uế xấu-xa làm cho ghê-tở ngại đạo-hạnh, đóng đinh Đấng Christ một lần nữa, đến nỗi miệng ta không còn xưng được danh Ngài!

Ồi! Nguyện Chúa trong năm mới lấy huyết Ngài tẩy sạch tội-lỗi chúng ta và chúng ta sẽ cậy ơn và quyền-phép Thánh-Linh Ngài mà trung-tin làm chứng về Ngài.

«Kia, hiện nay là thì thuận-tiện, kia hiện nay là thì cứu-rỗi» (II Cô 6: 26). E khi ngày hết đêm đến, có người nhìn lên trời mà đăm ngực hối tiếc chẳng?

— *Nguyễn-kim-Thinh, Trưởng ban Chứng-đạo Hội-thánh Long-mỹ.*



CÔ-NHI VIỆN

(Tiếp theo trang 21)

HỘI-THÁNH SÀI-GÒN:

Bà Đỗ-đức-Trí	300đ.00
Ô. Phạm-tấn-Hỷ	500đ.00
Ban thanh-niên	200đ.00

HỘI-THÁNH RẠCH-GIÁ

Tiền hộp	126đ.00
Ô. Bùi-trung-Viễn	20đ.00

HỘI-THÁNH THÀNH-LỢI:

Tiền hộp	100đ.00
--------------------	---------

HỘI-THÁNH BA-CÀNG:

Tiền hộp	50đ.00
--------------------	--------

HỘI-THÁNH CÀ-MAU:

Ô. Ngô-an-Cur	200đ.00
Bà Ngô-thị-Nén	200đ.00
Bà Ngô-thị-Ba	200đ.00

Hội-đồng Địa-hạt Nam-Việt 2012đ.00

Tính đến ngày 11/3/1955.

— *Mục-sư Trần-trọng-Thục.*

PHỤ-NỮ ĐIỂN-ĐÀN

Các Bà Gặp Đấng Phục-Sanh

— LU - CA 23 : 27, 55-56 : 24 : 1-12 —

Trong kỳ Hội-dồng Nam-hạt nhóm tại Gia-dinh, cụ Mục-sư Turner, Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Alliance có nói : « Xưa nay các tôn-giáo coi khinh phụ-nữ và chỉ dành cho họ một địa-vị tồi-mọi, phụ-thuộc. Nhưng đạo Đấng Christ nâng cao phụ-nữ lên ngang hàng với nam-giới. Trong Kinh-thánh có ghi chép tên tuổi của nhiều bậc phụ-nữ đã gây nên sự-nghiệp phi-thường cho Đức Chúa Trời ».

Nhưng chị em tin-dô ít khi nhận-thức địa-vị cao-qui và đặc-quyền vinh-hiến của mình, nên chỉ thủ-phận trong nhiệm-vụ thông-thường của phụ-nữ, là làm con, làm vợ và làm mẹ. Vậy đã là qui-hóa lắm, nhưng Đức Chúa Trời còn dành cho phụ-nữ những từng-trải và chức-vụ qui-bán hơn nữa.

Hôm nay nhơn lễ Phục-sanh, tôi xin dựa vào việc « CÁC BÀ GẶP ĐẤNG PHỤC-SANH » mà giải-luận về những ơn Đức Chúa Trời chờ ban cho các con gái yêu-dấu của Ngài.

I. — CÁC BÀ ĐÃ THẤY ĐẤNG CHRIST CHỊU CHẾT VÀ BỊ CHÔN (23 : 27, 55-56)

Chúng ta tin quyết rằng các bà này là tin-dô thật của Đức Chúa Jê-sus và được tái-sanh hẳn-hoì. Họ không theo « đạo » của cha hay của chồng, nhưng họ đã gặp Đức Chúa Jê-sus-Christ và tin-nhận Ngài làm Cứu-Chúa của mình. Đó là nền-tảng đời tin-kính của bất-luận nam-giới hay nữ-giới. Không có nền-tảng này thì chúng ta chỉ là bọn người « theo đạo », « mộ đạo », chẳng có ích gì cho Đức Chúa Trời, cho chính mình và cho kẻ khác. Tôi cần nhấn mạnh điểm này vì

trong Hội-thánh Việt-nam còn một số — biết đâu chẳng là số nhiều — nữ-giáo-hữu không hề được tái-sanh bởi Đức Thánh-Linh, và không hề có một ý-niệm vững-vàng về đức-tin và sự sống thiêng-liêng. Nếu rồi chị em thuộc trong hạng này, thì hãy bắt đầu lại ở chỗ phải bắt đầu, vì chỉ những kẻ « nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta » thì mới « được sự sống đời đời và không đến sự phán-xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống » (Gi. 5: 24).

Chẳng những là tin-dô thật, nhưng các bà này còn hầu việc Đức Chúa Jê-sus và trung-tin đi theo Ngài. Đây là hai phương-diện của một tình-trạng : Hễ hầu việc Chúa thì tất đi theo Ngài, và hễ đi theo Ngài thì tất hầu việc Ngài. Luận về sự đi theo Đức Chúa Jê-sus, thì tin-dô chia làm hai hạng như Ôt-ba và Ru-tơ theo bà gia là Na-ô-mi. Ôt-ba theo bà nửa đường rồi quay về, còn Ru-tơ thề-nguyện rằng : « Xin chớ nài tôi phản-rẽ mẹ ; vì mẹ đi đâu, tôi sẽ đi đó ; mẹ ở nơi nào, tôi sẽ ở nơi đó. Dân-sự của mẹ, tức là dân-sự của tôi ; Đức Chúa Trời của mẹ, tức là Đức Chúa Trời của tôi ; mẹ thà chết nơi nào tôi muốn thà chết và được chôn nơi đó. Vì bằng có sự chi khác hơn sự chết phân-cách tôi khỏi mẹ, nguyện Đức Giê-hô-va giảng họa cho tôi » (Ru 1 : 16, 17). Chị em theo Chúa như Ru-tơ hay như Ôt-ba ? Hay là chị em còn kém Ôt-ba một bậc, vì Ôt-ba theo nửa đường, chớ chị em thì chẳng bao giờ đứng dậy !

Sau một thời-gian theo Đức Chúa Jê-sus, các bà này đã thấy Ngài bị đóng đinh vào thập-tự giá và được an-táng trong mồ mả. Các Sứ-dô (trừ Giảng)

đã bỏ chạy, Phi-e-rơ đã chối Chúa, nhưng các bà theo Chúa đến nơi gia-hình và nơi chôn-cất. Chúng ta không thể coi thường phụ-nữ ở điểm này: Đáng lẽ đòn bà chạy trốn và đòn ông quyết theo, nhưng sự thực trái lại đã tăng thêm giá-trị của phụ-nữ biết bao! Cảnh-tượng sâu-thẳm này đã ghi sâu vào tâm-trí các bà, và chắc muôn đời các bà cũng không quên được. Chị em hãy hằng ngày tự nhủ: « Con Đức Chúa... đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi » (Ga 2 : 20), thử xem đời thiêng-liêng của mình có đổi khác không?

II. – CÁC BÀ CÓ LÒNG KÍNH-MẾN ĐỨC CHÚA JÊSUS (24 : 1)

Lòng kính-mến đối với Chúa chết rồi đã được phát-biểu bằng sự sắm-sửa thuốc thơm và dầu xức cho thi-hải của Ngài. Thiết-tưởng lúc này các bà không thể làm hơn nữa cho Chúa. Theo luật-pháp khi ấy các bà phải nghỉ ngày Sa-bát, và đến ngày thứ nhứt trong tuần-lễ, lúc mờ sáng, các bà đã đi thăm phần mộ của Ngài. Đây cũng là một cách phát-biểu lòng kính-mến Chúa, vì họ không chần-chờ, không biếng trễ, nhưng khi cơ-hội đến, thì đi ngay.

Xin chị em hãy ghi hai điểm này: Họ làm việc tốt nhứt cho Chúa và họ dâng thì - giờ tốt nhứt cho Chúa. Không có cách nào cụ-thể hơn để tỏ lòng kính-mến Chúa. Không có cái thước nào đúng hơn để đo lòng kính-mến Chúa. Hãy tự hỏi rằng: « Tôi có làm việc tốt nhứt cho Chúa chăng? »

Tôi e rằng trong thực-lẽ không phải như vậy. Đối với nhiều chị em, sự tin-kính chỉ là một vấn-đề phụ-thuộc, có khi còn không thành vấn-đề là khác. Việc tốt nhứt và thì-giờ tốt nhứt không dành cho Chúa, nhưng dành cho chồng, con, công-việc nội-trợ, sự buôn-bán, hoặc sự trang-diêm lòe-loẹt, sự giao-lễ ngoài xã-hội, hoặc các cuộc

giải-trí mà người kính - mến Chúa nhứt-quyết không chịu dự phần. Chị em hãy nhớ lời Chúa phán rằng: « Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta » (Ma 10 : 37), và hãy lo sao cho « trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng » (Côl. 1 : 18).

Mẹ là khuôn-mẫu nắn-đúc con-cái, vì chúng gần mẹ nhiều hơn là gần cha. Vậy, nếu chị em không kính-mến Đức Chúa Jê-sus hơn hết, thì chớ mong sẽ có một phép-lạ biến-đổi con-cái mình nên giống như Ngài. Chị em có nhận-thức trách-nhiệm nặng-nề đối với linh-hồn vô-giá của con-cái mình chăng? Chúng được cứu-rỗi vì tin-nhận Đức Chúa Jê-sus làm Cứu-Chúa hoặc bị hư-mất vì làm tín-đồ hữu-danh vô-thực, một phần lớn—tôi dám nói: tất cả—là do lòng chị em đối với Chúa thế nào.

III. – CÁC BÀ NGHE TIN-TỨC VỀ CHÚA SỐNG LẠI (24 : 2-8)

Khi các bà đến phần mộ thì sững-sốt trước cảnh-tượng này: Tầng đá chặn cửa mộ đã bị lăn xa và thi-hải Chúa không còn ở đó nữa. Vì không hiểu Kinh-thánh, nên họ bối-rối lắm, nhưng Đức Chúa Jê-sus từ-ái đã sai hai thiên-sứ đến nhắc các bà nhớ lời Đức Chúa Jê-sus phán rằng sau khi bị đóng đinh trên cây thập-tự, thì đến ngày thứ ba, Ngài phải sống lại. Hơn nữa, trong số các bà, có Ma-ri Ma-đơ-len, người kính-mến Chúa hơn hết, đã được vinh-dự thấy Chúa Phục-sanh trước nhất (xem Giăng 20 : 14-17).

Xin chị em hãy suy-nghĩ: Dầu các bà thật lòng tin Chúa, tận-tụy hầu-việc Chúa và trung-tín đi theo Ngài, nhưng các bà mới chỉ nghĩ đến Chúa chết rồi, chớ không biết chi về sự sống lại của Ngài. Ngày nay cũng vậy: Chúng ta hay nói đến sự chết đền chuộc của Chúa mà quên mất sự sống lại vinh-hiễn, quyền-năng của Ngài.

Khi làm chứng cho người chưa tin Chúa, chúng ta há chẳng thường nói rằng: «Ngài đã chịu chết trên cây Thập - tự, đổ huyết chuộc tội loài người» sao?

Đó là Tin-lành «một chơn», Tin-lành «quê». Phải có sự sống của Đức Chúa Jêsus thì Tin-lành mới đầy-đủ. Chị em cũng cần biết và nhứt là cần thấy Đấng Phục-sanh, thì mới có một đời tin-kính đạo-đức vững-vàng, trọn- vẹn. Chị em sẽ nói: «Thấy Ngài sao được? Chúng tôi có phải là Ma-ri Ma-đơ-len, Phao-lô và Giăng đâu». Nói vậy là sai, vì tuy mắt thân-thể không thấy Chúa, nhưng mắt thần-linh có thể thấy Ngài rõ-ràng. Vì có ấy, Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Tôi sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi» (Ga 2: 20). Chị em muốn biết và muốn thấy Đấng Phục-sanh ở trong thần-linh mình, thì phải nói như Phao-lô: «Không phải là tôi sống nữa». Không nói đến tội-lỗi, là đều chúng ta đáng phải từ-bỏ lâu rồi, nhưng nào bòn-ngã cao- quý và được huấn-luyện, nào ý riêng dầu tốt-lành, xứng-đáng chừng nào, nào sự lựa-chọn phải lẽ, nào các tình-cảm sâu-xa như tình vợ chồng, tình mẹ con,—hết thấy phải đóng đinh vào Thập-tự-giá, thì Đấng Christ Phục-sanh mới ngự-trị đầy-dẫy trong tâm-hồn chị em. Chị em càng chết về mình, thì càng có Đấng Phục-sanh sống trong mình.

Đây không phải là lý-thuyết và giáo-lý suông, không phải là thần-đạo học, nhưng là một thực-sự xảy ra trong cuộc đời biết bao người nam, người nữ đã bằng lòng đầu-phục Chúa không điều-kiện. Đây là «phi-cơ thiên-thượng» trong giây lát chớ chị em từ trần - gian thấp - thỏi, hoặc

đường tranh-đấu gay-go, lên cỏi hạnh-phước và toàn thắng của chính Đấng Christ đến nỗi «Chúa thể nào, thì chúng ta cũng thể ấy trong thế-gian này» (I Gi. 4: 17).

Tôi xin long-trọng nhắc lại: Nếu chị em muốn làm con hiếu, vợ hiền, mẹ tốt, tin-đồ sốt-sắng, theo đúng khuôn-mẫu, mực-thước của Chúa, thì chỉ có một cách, là: **TÔI CHẾT VÀ ĐẤNG PHỤC-SANH SỐNG TRONG TÔI!** Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Anh em cũng hãy coi mình như chết về tội-lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus-Christ» (Rô 6: 11).

KẾT - LUẬN

Biết và thấy Đấng Phục-sanh rồi, các bà đổi hẳn tâm-trạng. Sự buồn-rầu, bối-rối, nhường chỗ cho sự vui-mừng, bình an. Các bà, nhứt là Ma-ri Ma-đơ-len, không đứng nơi phần mộ mà khóc-lóc nữa, nhưng đi báo tin Chúa đã sống lại (Lu 24: 9, 10).

Cũng một thể ấy, nếu chị em có Đấng Phục-sanh làm Vua độc-nhất vô-nhị trong thần-linh và tâm-hồn mình, thì mọi sự đổi khác ngay. Chị em sẽ hớn-hở, yên-tĩnh, mạnh-mẽ, và nhứt là sốt-sắng làm chứng về Chúa như dầu bùng cháy. Với sự từng-trải vô-song ấy, chị em sẽ làm chứng có hiệu-lực cho Chúa trong gia-đình, trong Hội-thánh, khắp mọi nơi, và sẽ được «gọi là kẻ có phước» như Sara vậy.

Nguyện ngày lễ Phục-sanh này là một «chỗ rẽ trọng-đại và hạnh-phước» cho đời thiêng-liêng của chị em và — do chị em — cho cha mẹ, anh em, chồng con, bạn-hữu, tôi-tớ, và mọi người đồng-đạo của chị em nữa!

—Huyền-Thanh



GIẢI-NGHĨA THƠ CÔ-LÔ-SE

(TIẾP THEO)



Mục-sư QUOC-FOC-WO biên-trứ

2. Đề-mục sự cầu-nguyện. — « Xin Đức Chúa Trời ban cho anh em được đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ Ngài với mọi thứ khôn-ngoa và thông-hiểu thuộc-linh ». Ấy là đề-mục duy-nhứt của sự cầu-nguyện này. Có sự cầu-nguyện này mới có hiệu-quả dưới đây. Sự cầu-nguyện này thật là thâm-thúy, vì đầy-dẫy sự hiểu biết về ý-chỉ Đức Chúa Trời còn hơn là cái điều: « Thật biết ơn của Đức Chúa Trời » (câu 6). Tín-dồ Cô-lô-se đã học biết lẽ thật về Tin-lành của ơn Đức Chúa Trời rồi, nhưng về điều «đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ Ngài», thì còn chưa đạt đến, nên Phao-lô đã chuyên-tâm cầu thay cho họ về điều này, ấy là điều mà các Mục-sư Truyền-đạo ngày nay phải chú-ý đến!

Ý-chỉ của Đức Chúa Trời đây, là ý-chỉ mà Ngài cần phải tỏ ra cho các tín-dồ, và ý-chỉ ấy đã được bày-tỏ ra cả trong Kinh-thánh rồi. Cho nên tín-dồ muốn hiểu nhiều về ý-chỉ của Đức Chúa Trời, thì cần phải tra xem Kinh-thánh cho nhiều. Bởi sự tra xem lời Chúa cho đến mực đối với Phụ-Thần (Đức Chúa Trời, Cha) có một sự nhận-biết thâm-thúy và đích-xác; hiểu rõ cái quan-hệ của Đấng Christ đối với Cha là thế nào và cái quan-hệ của Đức Thánh-Linh với tín-dồ là thế nào; lại hiểu rõ trong ơn lớn mà tín-dồ đã nhận được có những sự trông-cậy và vui-mừng là làm sao nữa, lần lần cho đến mực «đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ Đức Chúa Trời». Nếu muốn đạt đến mực đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ Đức Chúa Trời, cần phải để cho lời của Ngài được đầy-dẫy ở trong tư-tưởng của chúng ta, cả trong tình-yêu, mục-đích và kế-hoạch của chúng ta nữa. Chúng ta càng để cho lời của Đức Chúa Trời đầy-dẫy trong

minh càng hơn, thì sự tấn-bộ ta cũng sẽ không ngăn. Lời của Đức Chúa Trời làm sao mà đầy-dẫy trong lòng ta? Ấy là khi chúng ta thật ái-mộ lời đó, và ân-cần cố-gắng kê-cứu; chẳng những ghi nhớ lấy lời Chúa mà thôi, lại còn để cho vì có lời Chúa ở trong lòng ta, thì năng-lực và sự thông-sáng từ thiên-thượng cũng đầy-dẫy trong ta nữa. mấy chữ «đầy-dẫy sự hiểu-biết» đây có nhà giải-kinh nói rằng, nó cũng cùng một chữ « biết hết cả » ở trong I Cô 13: 12 vậy (mấy chữ ấy bản dịch Việt-văn không dịch như thế, nhưng trong Hán-văn thì dịch như thế: « toàn tri đạo » nghĩa là « biết trọn »).

« Với mọi thứ khôn - ngoan và thông-hiểu thuộc-linh » (câu 9). Ấy là những điều khiến cho chúng ta đạt đến sự hiểu đầy trọn về ý-chỉ của Đức Chúa Trời, chúng ta muốn thông-hiểu ý-chỉ của Chúa thì cần phải có các thứ đó. Không cứ chúng ta muốn biết điều gì, chúng ta buộc phải có một lòng ái-mộ nó mới dặng. Vậy muốn có những sự khôn-ngoa và thông-hiểu thuộc-linh, thì cũng phải như thế (xem Thi 111: 10; Gióp 28: 28; Gia 3: 17) Phước cho tín-dồ nào muốn được hiểu rõ ý-chỉ của Đức Chúa Trời, và có lòng ái-mộ tìm kiếm cho được mọi thứ khôn-ngoa và thông-sáng thuộc-linh để đạt đến sự hiểu-biết ấy.

Sự « thông-hiểu » đây, Kinh-thánh chữ Tàu dịch là « ngộ-tánh », ngộ-tánh là gì? Ấy là một thứ sáng-suốt gì nó có thể khiến ta đối với điều gì có sự hiểu thấu đặc-biệt được (xem Lu-ca 2: 47; Êph. 3: 4; II Ti 2: 7). Thứ ngộ-tánh thuộc-linh là do sự khôn - ngoan thiên - thượng mà đến

(Gia-cơ 3: 7). Cho nên muốn có ngộ-tánh (sự thông-hiểu thuộc-linh) cũng phải hiểu rõ ý-chỉ Đức Chúa Trời trong mọi thứ khôn-ngoaan thuộc-linh trước; hầu cho mọi sự chúng ta đều có sự hiểu-biết y như Đức Chúa Trời hiểu-biết vậy. Thí-dụ: đối với việc vui chơi gì đó, ta có nên tham-gia không? Đối với sự-nghiệp gì đó ta có nên làm không? Chúng ta cần phải có ngộ-tánh thuộc-linh để mà phán-đoán, và sự phán-đoán đó là y như Chúa muốn phán-đoán vậy. Như thế thì chứng thực lời hứa của Chúa ở Thi-thiên 32: 8 rằng: «Ta sẽ dạy - dỗ người, chỉ cho người con đường phải đi; mắt ta sẽ chăm-chú người và khuyên-dạy người» vậy.

Chúng ta không nên quên rằng những sự khôn-ngoaan và ngộ-tánh đều là thuộc-linh cả, và chỉ có Đức Thánh-Linh có thể ban cho ta mà thôi (I Cô 2: 9, 10, 12, 14). Điều tương - phản với sự khôn - ngoan thuộc - linh là sự khôn - ngoan thế-gian. Cái gì là sự khôn-ngoaan thế-gian? Hãy xem những câu Kinh-thánh này thì rõ: Côi. 2: 8, 18, 23; II Cô 12: I Cô 1: 20; 2: 5, 6, 13; 3: 19. Cho nên hễ khi nào ta đọc Kinh-thánh, trước hết phải xin Đức Thánh-Linh chỉ-giáo, bởi chỉ có Ngài có thể khiến ta được hiểu rõ lời của Đức Chúa Trời mà thôi. Không có sự hại nào bằng sự hại khi người ta dùng sự khôn-ngoaan thế-gian mà giải-nghĩa Kinh-thánh! Nếu có thể bởi sự khôn-ngoaan thế-gian mà biết dạng ý-chỉ Đức Chúa Trời thì Phao-lô tất phải cần cầu-nguyện không thôi cho tín-dồ Cô-lô-se? Bởi vậy, đề-mục sự cầu-nguyện Phao-lô đây cũng dạy cho chúng ta hiểu rằng: Ý-chỉ Đức Chúa Trời là cái nền-tảng của sự lớn lên và đứng vững cho tín-dồ Đấng Christ! Chúng ta chẳng những phải có sự thờ-phượng Đức Chúa Trời và sự giúp-đỡ loài người mà thôi, chúng ta còn cần

phải siêng-năng kê-cứu lời của Đức Chúa Trời hầu cho bởi lời Chúa mà được Đức Thánh-Linh ban cho những sự khôn-ngoaan và ngộ-tánh, như đó mà ta «được đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ của Đức Chúa Trời làm nền-tảng cho sự đối-phó mọi việc của chúng ta, thì mọi cử-chỉ của chúng ta mới không trái với ý Chúa và thỏa-nguyện mình.

Có nhà giải-kinh nói rằng: khôn-ngoaan cho chúng ta biết đạo, mà ngộ-tánh thì cho chúng ta hiểu cái lý của đạo, nghĩa là, khôn-ngoaan cho chúng ta biết *vậy*, mà ngộ-tánh thì khiến chúng ta hiểu-biết *tại sao vậy*; hay nói cách khác, khôn-ngoaan cho chúng ta biết ý-chỉ của Đức Chúa Trời là thế, còn ngộ-tánh thì làm cho chúng ta hiểu rằng tại sao ý-chỉ của Đức Chúa Trời lại thế. Vậy chúng ta có lấy làm ái-mộ không?

3. Mục - đích sự cầu - nguyện. — «Hầu cho anh em ăn-ở cách xứng-đáng với Chúa (Đấng Christ) đáng đẹp lòng Ngài mọi đường». Tại đây chúng ta cũng suy-nghĩ đến ba điều:

a) Sự ăn-ở của tín-dồ tức là hành-vi, hay là việc làm của tín-dồ. Đã làm tín-dồ thì phải có hành-vi của tín-dồ, tín-dồ mà không có hành-vi của tín-dồ thì không phải là tín-dồ; vì đức-tin phải có việc làm, đức-tin mà không có việc làm thì tự mình nó chết. Cho nên tín-dồ có đức-tin, tự-nhiên biết mình phải ăn-ở thế nào để tỏ ra mình là một tín-dồ của Chúa.

b) Ăn-ở xứng - đáng với Đấng Christ, nghĩa là đời sống của chúng ta phải ăn-ở thế nào cho phu-phủ cái nguyện-vọng của Đấng Christ đối với chúng ta. Đời sống của chúng ta nếu bày-tỏ ra sự sống của Đấng Christ và tỏ rạng Ngài là Cứu-Chúa đắc-thắng của chúng ta, và là Nguyên-thủ (cái đầu) của chúng ta được, thì mới gọi là xứng-đáng với Chúa. Vì chúng ta vốn hiệp một với Chúa, chúng ta có

phần về sự sống của Ngài, sự sống của Ngài là sự sống của chúng ta, năng-lực của Ngài là năng-lực của chúng ta. Đấng Christ là tiên-phong của chúng ta ; khi Ngài được tiếp lên trên trời cao thì chúng cũng đã đồng được tiếp lên với Ngài. Chúng ta ở trong Ngài, có sự sống, năng-lực và địa-vị cao-quí như thế, nên phải ăn-ở cách xứng-đáng với Ngài.

c) Nếu hành-vi cử-chỉ, cách ăn nết ở của chúng ta sống được như lời mới nói trên đây, thì chúng ta có thể làm «đẹp lòng Ngài mọi đường». Trong vòng tín-đồ Christ thật có nhiều người không được đẹp lòng Đức Chúa Trời dầu rằng Đức Chúa Trời không quở-trách họ, nhưng họ đã mất sự giao-thông với Ngài rồi ; chỉ có những tín-đồ ăn ở cách xứng-đáng với Chúa, và làm đẹp lòng Ngài, mới có sự giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời, như thể con-cái với thân-phụ vậy. Cho nên mỗi một người thuộc về Chúa đều

nên tự hỏi mình rằng : «Tôi có phải là kẻ được đẹp lòng Đức Chúa Trời không»?

Rốt lại, xin đề cho chúng ta nhớ rằng đời sống của một người tin Chúa mà có thể ăn ở như vậy được, chẳng phải là chỉ nhờ sự cầu-nguyện, cũng chẳng phải là nhờ sự giữ mạng-lệnh Chúa mà thôi đâu, nhưng là nhờ ở sự hằng giữ mình ở trong mọi thứ khôn-ngoa và thông-hiểu thuộc-linh mà đầy-dẫy sự hiểu-biết về ý-chỉ của Đức Chúa Trời.

Sự cầu-nguyện của Sứ-đồ Phao-lô cho tín-đồ Cô-lô-se là thế ! Ngày nay nhà thờ, nhà giảng Tin-lành nào cũng có một buổi cầu-nguyện chung trong mỗi tuần, hỡi anh em chị ơi, anh chị em đã nhóm lại mà cầu-nguyện những cái gì ? Anh chị em có vì đời sống thuộc-linh của mình và đời sống thuộc-linh của anh em trong Chúa của mình mà cầu-nguyện như ông Phao-lô đã cầu-nguyện cho các tín-đồ Cô-lô-se không ? (Còn tiếp)



Ban Tuần-hoàn Truyền-đạo tỉnh Bình-thuận giảng tại Phan-rí

TRỞ LẠI CÙNG CHÚA TRÊN GIƯỜNG CHẾT

Trùng Yakima là một cảnh đẹp thuộc bang Hoa-thịnh-đốn. Nhờ công-kuộc dẫn thủy nhập điền mà trùng này không còn là một nơi hoang-vu, nhưng có đồng ruộng xanh tươi, bát-ngát. Nhưng chính ở đó phần đông nhơn-dân rất hờ-hững đối với đạo-lý và hoài-nghi mọi sự thiêng-liêng.

Khi tan cuộc nhóm-họp trong một nhà thờ của một thành-phố thanh-vượng thuộc về trùng đẹp-đẽ ấy, một Mục-sư nói với tôi rằng :

— Nếu ông không sợ phải nghe chửi, thì xin ông đi thăm một người này với tôi. Có một người ở không xa nhà thờ này bao nhiêu : hần ho lao, gần chết. Hần hung-tợn lắm, rất hờ-hững đối với đạo Chúa, và có thể chửi chúng ta ; nhưng tôi tưởng chúng ta nên đem sự cứu-rỗi đến cho hần một lần nữa. Ông vui lòng đi không?

— Chắc vậy, tôi đáp.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã đến cửa một căn nhà tầm-thường ; vợ người bệnh để chúng tôi vào. Bà không phải là tín-đồ, nên tiếp-trước chúng tôi rất lạt-lẽo. Chúng tôi nói cho bà hay rằng mình đến thăm chồng bà. Bà lui vào phòng ông nằm nghỉ, và vài phút sau, cho hay rằng chúng tôi có thể gặp ông. Trong 20 phút, chúng tôi ngồi nói chuyện với người gần chết đó, cố bắn một mũi tên thuyết-phục vào lòng ông. Tôi nói :

— Hai cụ sanh ra ông có phải là môn-đồ Đấng Christ không?

— Ồ, phải ! Cha mẹ tôi đều là tín-đồ ở nước Na-uy, nhưng nào có được hạnh-phước gì đâu. Lúc chết hai cụ rất nghèo, cũng như tôi gần chết đây vậy.

— Ông có bao giờ đọc Kinh-thánh không?

— Ồ, có ! Tôi đã đọc hết cả Kinh-thánh, nhưng chẳng thấy có ích-lợi gì cho tôi cả.

Rồi ông nhìn và cử-động dường như để tỏ ý khó chịu và muốn khách rút lui. Tôi nói :

— Ông có muốn chúng tôi cầu-nguyện với ông trước khi ra về không?

— Không, tôi chẳng lo về sự cầu-nguyện chút nào cả.

Chúng tôi đứng dậy từ-giã ông, nhưng khi nắm tay chào ông, tôi nói rằng :

— Tôi ước-ao ông có thể biết Đấng Christ đã cứu-vớt tôi. Tôi chắc-chắn rằng Ngài sẽ cứu-vớt ông.

Chúng tôi ra khỏi nhà đó. Chúng tôi đi rồi, vợ ông ngồi ở phía trước mà khóc. Bà xấu-hổ vì cách chồng đối-đãi các Mục-sư. Một lúc sau, bà nghe tiếng gõ tường, bèn chạy vào phòng bệnh-nhơn, thì thấy chồng nước mắt chan-hòa. Ông nói rằng :

— Minh ơi, tôi hồ-thẹn về thân tôi lắm. Tôi tưởng chúng ta cầu-nguyện thì tốt hơn.

Bà quì xuống bên giường, và hai vợ chồng cùng thồn-thức cầu-nguyện Đức Chúa Trời thương-xót, và cả hai cùng tin nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa. Tối đó, bà đi dự cuộc nhóm-họp, kể truyện mình tin Chúa, và cũng thuật lời chồng làm chứng về quyền-phép cứu-rỗi của Đấng Christ. Sự ông ấy tin Chúa là một phép lạ làm cho cả vùng ấy náo-động.

Nhưng nếu ông đó tin nhận Đấng Christ từ lúc còn thơ-ấu thì tốt bội-phần hơn lúc sắp qua đời. Dầu linh-hồn ông được cứu-rỗi nhờ ân-diễn lạ-lùng và lòng kiên-nhẫn của Đức Chúa Trời, nhưng cuộc đời ông đã bỏ phí mất. Ngày nay anh em hãy quyết-định tin theo Đấng Christ. « Kia, hiện nay là thì thuận-tiện ; kia, hiện nay là ngày cứu-rỗi ! » (II Cô 6 : 2).

— *Modern Miracles Of Grace (Phép lạ mới trong ân-diễn)*

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH**— Cứu-Chúa Phục-Sanh —**

« . . . Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh-Thánh ; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba Ngài sống lại theo lời Kinh - thánh » (I Cô 15 : 3b, 4).

Có một mỹ-tục gần như phổ-thông cho cả nhân-loại từ xưa đến nay. Tuy ta thấy mọi dân-tộc có cách kỷ-niệm khác nhau song thấy đều giống nhau ở một điểm là có một mục-dịch tốt. Đó chính là người ta thường hay kỷ-niệm hoặc ngày sanh hoặc ngày qua đời của mình và người nhà mình. Tuy có dân-tộc không kỷ-niệm ngày sanh thì cũng kỷ-niệm ngày qua đời của cha mẹ, ông bà v. v. . .

Ở ngoài xã-hội, người ta thường kỷ-niệm sanh-nhật của những người có công với quốc-gia, với dân-tộc khi còn sống và sẽ kỷ-niệm khi các vị anh-hùng dân-tộc đã quá-vãng.

Song có một ngày kỷ-niệm rất là lạ-lùng của các tín-đồ Đấng Christ. Họ chẳng những kỷ-niệm ngày Chúa của họ giảng-sanh, ngày Ngài chịu chết mà thôi, lại còn kỷ-niệm ngày Chúa của họ sống lại nữa. Đó chính là một điều không tiền khoáng hậu trong cội lịch-sử của nhân-loại. Tuy nó ngoài vòng lý-trí của loài người thì nó vẫn thực-tại trong lịch-sử nhân-loại, là một kỷ-niệm mà mọi người đã kỷ-niệm và sắp kỷ-niệm trong ngày PHỤC-SANH (Pâques) vào Chúa-nhật 10 tháng IV d. l. 1955 này.

Vậy, nay nhơn ngày lễ Phục-sanh tôi muốn nói với quý vị độc-giả một đề-mục rất quan trọng là : CỨU-CHÚA PHỤC-SANH.

Trong đề-mục này tôi muốn quý vị chú-ý đến hai chữ « CỨU-CHÚA », nghĩa là Đức Chúa Jêsus là Cứu-Chúa của thế-gian. Có một câu Kinh-Thánh nói về Ngài rằng « Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là

Jêsus, vì chính Con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội » (Ma 1 : 21).

Vậy thử hỏi : Bởi đâu chúng ta biết Đức Chúa Jêsus là Đấng Cứu-thế ? Tôi xin căn-cứ trên Kinh-Thánh mà giải-đáp câu hỏi này. Thứ nhứt Đức Chúa Jêsus được gọi là Đấng Cứu-Thế là vì :

I. NGÀI CHỊU CHẾT VÌ TỘI CHÚNG TA

« Vả, trước hết tôi dạy-dỗ anh em đều mà chính tôi đã nhận-lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh-Thánh » (I Cô 15 : 3).

Chúng ta hãy chú-ý mấy chữ « chết vì tội chúng ta » hay « chết thay tội chúng ta ». Chữ chúng ta đây chỉ về cả nhân-loại, vì Kinh-Thánh phán quyết rằng : « Mọi người đều đã phạm-tội, thiếu mất sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời ». Đã phạm tội thì cũng đã bị luật-pháp của Đức Chúa Trời lên án rằng : « Linh-hồn nào phạm tội thì phải chết » và « tiền-công của tội-lỗi là sự chết », không có cách nào khác.

Vậy thử hỏi : Nếu Đức Chúa Jêsus không chịu chết vì tội chúng ta thì sẽ có sự gì xảy ra ? — Mọi sự vẫn được bình-an chẳng ? — Không thể bình-an được. Vì, Đức Chúa Trời là Đấng thánh-khiết, Ngài không chịu được tội-lỗi, như lời Kinh-Thánh phán rằng : « Mắt Chúa thánh-sạch chẳng nhìn sự dữ, cũng chẳng có thể nhìn được sự trái ngược » (Ha 1 : 13 a). Vậy thì loài người sẽ ra sao ? — Xin đáp : Sẽ bị hủy-diệt trong nháy mắt. Một cảnh rùng-rợn diễn ra khắp đất,

và quả địa-cầu này ra hoang-vu trong chốc-lát.

Các nhà Thần-đạo trứ-danh đã nói rằng: « Chử lớn nhứt trên trời là THÁNH, và chử lớn nhứt dưới đất là TỘI ». Song đáng ngợi-khen và cảm-tạ ơn Đức Chúa Trời, vì cảnh rùng-rợn ấy không diễn ra, bởi Lời Chúa phán rằng: « Đức Chúa Trời tỏ bày lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết ».

Dầu vậy, hỡi quý độc-giả thân-mến! Đức Chúa Jê-sus - Christ chịu chết trên thập-tự-giá để đền tội cho chúng ta, thì không phải mọi người đều được cứu hết đâu. Duy chỉ có những kẻ tin đến Ngài là Đấng đã chết để chuộc tội cho mình thì mới được cứu thôi. Quý vị hãy tin Đức Chúa Jê-sus thì mọi tội-lỗi sẽ được tha, linh-hồn sẽ nhận được sự cứu-rỗi đời đời, vì Kinh-Thánh chép rằng: « Huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta », lại thêm rằng « Dầu tội các người đỏ như hồng điều sẽ nên trắng như tuyết, dầu đỏ như son sẽ trở nên trắng như lông chiên ».

Ai trong quý vị đang mang gánh nặng của tội-lỗi, đang thiếu sự bình-an trong tâm-hồn, đang buồn-thảm đau-đớn, và không thể tìm phương

giải-thoát được? Quý vị hãy tin Đức Chúa Jê-sus thì tức khắc quý vị sẽ được Ngài cất khỏi gánh nặng tội-lỗi, quý vị cũng hãy đến cùng Chúa thì Ngài sẽ cho quý vị được yên-nghỉ. Đức Chúa Jê-sus hiện đang kêu-gọi quý-vị: « Hỡi những kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên-nghỉ », và « Hỡi các người hết thấy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! vì ta là Đức Chúa Trời chẳng có Chúa nào khác ».

Địa-vị của những người tin-nhận Chúa thật rất có phước, vì được Đức Chúa Trời nhận làm con của Ngài. Song trái lại, địa-vị của người không tin Chúa rất là khủng-khiếp vì Đức Chúa Jê-sus phán cách nghiêm-nghị rằng: « Ai tin Con thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng con thanh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó ».

Vậy, điều thứ nhứt tỏ ra Đức Chúa Jê-sus là Đấng Cứu-Thế là vì Ngài đã chịu chết vì tội chúng ta. Còn điều thứ hai tỏ ra Ngài là Đấng Cứu-Thế là:

II. NGÀI SỐNG LẠI VÌ SỰ XUNG-NHĨA CỦA CHÚNG TA

« Ngài đã bị nộp vì sự quá-phạm của chúng ta, và sống lại vì sự xung-



nghĩa của chúng ta » (Rô 4 : 22). Câu này cho chúng ta thấy sự sống lại của Đấng Christ quan-hệ là dường nào ! Nếu Ngài không sống lại thì sự chết để đền tội của Ngài cũng trở nên vô giá-trị, và Ngài cũng không khác gì các giáo-chủ khác của đời này, họ thấy đều phục dưới quyền của sự chết mãi mãi. Họ không đem lại cho tin-đồ của họ một hi-vọng hoặc một sự đắc-thắng vẻ-vang nào, vì những kẻ chết không thể nào bảo-đảm sự cứu-rỗi cho ai được.

Cảm-tạ Đức Chúa Trời ! Chúng ta có một Cứu-Chúa sống. Ngài đã phá-diệt kẻ cầm quyền sự chết là ma- quỷ và Ngài đã tuyên-bố : «Đừng sợ chi, Ta là Đấng trước hết, và là Đấng sau cùng, là *Đấng Sống*, ta đã chết, kìa nay ta *sống đời đời*, cầm chìa-khóa của sự chết và âm-phủ.»

Vậy nên, sự *sống lại* của Đấng Christ là điều rất cần cho chúng ta, vì Ngài sống lại để xưng-nghĩa cho chúng ta ; đời chúng ta từ địa-vị tội-lỗi qua địa-vị thánh-khiết vô-tội, bởi sự chúng ta tin đến công-lao cứu-chuộc của Ngài.

Ôi, còn gì hạnh-phước hơn là khi tội-lỗi của mình được tha và được Đức Chúa Trời xưng là người công-nghĩa. Và, sự sống lại của Đấng Christ là bảo-đảm của sự sống lại của chúng ta. Kinh-Thánh chép rằng : «Nhu trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại, nhưng mỗi người sẽ theo thứ-tự riêng của mình. Đấng Christ là trái đầu-mùa ; rồi tới ngày Đấng Christ đến những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại.» Sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus-Christ đã tỏ ra Ngài là một Đấng Siêu-việt, là Đấng không lệ-thuộc dưới công-lệ thiên-nhiên ; cũng không bị thời-gian và không-gian hạn-chế. Ngài là Đấng thực-hữu từ trước vô-cùng cho đến đời đời vô-cùng. Ai nhận Ngài thì được Ngài

ban cho sự sống đời đời, và dầu phải chết về phần xác-thịt này thì trong ngày Chúa tái-lâm Ngài sẽ khiến sống lại và cho ở với Ngài đời đời.

Tóm lại đọc qua bài này thì quý vị đã có cảm-xúc rằng Chúa đã vì tội của quý vị mà chịu chết chưa ? Nếu quý-vị cảm-xúc như vậy thì ngay giờ này hãy ăn-năn tội-lỗi của mình và nhận Chúa, là Đấng đã chết thay cho mình, thì Chúa chắc sẽ tha tội cho quý vị y như lời phán của Ngài. Và nếu quý vị nhận Ngài đã chết vì tội của mình thì sự sống lại của Ngài rất có giá-trị ; vì nhờ đó quý vị được Chúa kể mình là người công-nghĩa, vô-tội ; ban cho quý vị sự sống đời đời.

Vậy hôm nay, trong ngày chúng tôi là những tin-đồ kỷ-niệm Cứu-Chúa Phục-Sanh với một sự vui-mừng tràn-ngập và một hi-vọng chứa - chan, vì Đấng mà chúng tôi tin-cậy và phụng-sự là một Đấng Sống, Ngài là Đức Chúa Trời toàn-năng hằng gìn-giữ và bao-phủ chúng tôi trong cả bước đường đời này ; và sẽ tiếp rước chúng tôi về ở với Ngài trên trời đời đời vô-cùng, quý vị suy-nghĩ thế nào ? Ngày lễ kỷ-niệm Chúa Phục-Sanh có đem lại cho quý vị một ý-niệm vui-mừng và tốt-đẹp như chúng tôi không ? Hay chỉ đến với quý-vị cái lễ Pâques, một ngày được nghỉ việc, tầm-thường ?

Nguyện Chúa ban ơn cho quý vị sớm tin-nhận Ngài làm Cứu-Chúa mình thì ngay trong đời này quý vị được một đời sống đầy phước-hạnh và sẽ hưởng phước của Chúa trong đời sau muôn phần hơn nữa, ấy là quý vị sẽ thấy chính Cứu-Chúa mình. Rồi, nếu Chúa chưa tái-lâm thì ngày lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa Phục-Sanh sang năm quý-vị sẽ kỷ-niệm một cách đầy vui-vẻ với một niềm hi-vọng tràn đầy trong Đức Chúa Jê-sus-Christ là CỨU-CHÚA PHỤC-SANH.

—Phạm-xuân-Hiền.